

**LADOPHAR**  
*Dalat-Since 1982*

H À N H T R Ì N H

*Tinh hoa dược liệu*

2019

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG - LADOPHAR

Website: [www.ladophar.com.vn](http://www.ladophar.com.vn)

# MỤC LỤC

<b>THÔNG TIN CHUNG</b>	<b>07</b>
<b>TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b>	<b>27</b>
<b>BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG</b>	<b>45</b>
<b>BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>	<b>51</b>
<b>ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	<b>67</b>
<b>QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	<b>77</b>
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2019</b>	<b>91</b>



*Chặng đường 36 năm dựng xây và phát triển, với tiêu chí “đặt chất lượng sản phẩm lên hàng đầu”, Ladophar đã tự tin vươn lên khẳng định uy tín trên thị trường và trong lòng người tiêu dùng, trở thành một trong những thương hiệu mạnh và là niềm tự hào của ngành Dược Việt Nam.*

# THÔNGIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## Kính thưa Quý vị cổ đông, khách hàng, nhà đầu tư và các đồng nghiệp!

Năm 2019 đã đi qua với rất nhiều biến động, thay đổi trong tình hình kinh tế, chính trị và xã hội toàn cầu đã tác động không nhỏ đến kinh tế và môi trường kinh doanh của nước ta. Dù vậy nền kinh tế Việt Nam vẫn đạt được sự tăng trưởng vượt kỳ vọng, sự khởi sắc và phát triển khả quan ở các lĩnh vực.

Trong bối cảnh đó, với sự đồng lòng quyết tâm của toàn thể cán bộ - nhân viên, sự chỉ đạo sáng suốt của Ban lãnh đạo, chiến lược phát triển đúng đắn của HĐQT và sự tin tưởng của các cổ đông, đối tác và khách hàng, Ladophar đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận trong năm 2019, tiếp tục khẳng định vị thế Công ty được dẫn đầu tỉnh Lâm Đồng, Tây Nguyên và là tên tuổi uy tín trong ngành Dược Việt Nam.

Hơn thế nữa, hiện nay, sản phẩm của Ladophar không chỉ có mặt tại thị trường Việt Nam mà còn xuất khẩu sang các thị trường khó tính như Nhật Bản, Hàn Quốc, Châu Âu,... Đặc biệt trong năm 2019, trong khuôn khổ hội thảo xúc tiến thương mại, đầu tư và du lịch vào Lâm Đồng diễn ra tại Seoul Hàn Quốc, Ladophar đã tạo ra sự thích thú và thực sự gây ấn tượng mạnh trong cộng đồng doanh nghiệp Hàn Quốc. Cùng thời điểm này, Công ty cũng đã ký kết biên bản hợp tác nghiên cứu phát triển sản phẩm với một số đối tác Hàn Quốc, từ đó tạo tiền đề lớn giúp sản phẩm Tinh Hoa Dược Liệu của Ladophar chinh phục phân khúc thị trường cao cấp, đem tinh hoa dược liệu đầy lợi thế cạnh tranh của Ladophar chăm sóc sức khỏe cộng đồng nước bạn.

Năm 2020 đã khởi đầu với những biến động tình hình kinh tế - chính trị phức tạp tại Trung Đông và khủng hoảng của đại dịch Covid-19 trên toàn cầu do chủng virus corona gây ra báo hiệu một năm không êm ả. Chắc chắn những yếu tố bất lợi trên sẽ tác động lớn đến nhiều ngành nghề, môi trường kinh doanh sẽ xuất hiện nhiều khó khăn, thách thức mới. HĐQT Ladophar nhận thức được thực tế này, sẽ luôn sát cánh, đồng hành cùng Ban Điều hành, dẫn dắt Công ty tiếp tục vượt qua khó khăn, thách thức vững bước trên con đường phát triển, chinh phục những mục tiêu đã đề ra trong kế hoạch 5 năm 2018 - 2022.

Với chiến lược kinh doanh rõ ràng, được tổ chức triển khai và hỗ trợ bởi các chương trình hành động và kế hoạch cụ thể, được thực thi bởi đội ngũ lãnh đạo và cán bộ, công nhân viên tài năng, giàu ý chí và quyết tâm

cao, cởi mở và hợp tác xuất sắc, HĐQT tin tưởng rằng Ladophar chắc chắn sẽ vượt qua mọi khó khăn thách thức và đạt được những mục tiêu đề ra. Bên cạnh đó Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar xin cam kết sẽ tiếp tục giữ vững uy tín, chất lượng sản phẩm để có thể phục vụ tốt nhất cho các khách hàng của mình.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin trân trọng cảm ơn Quý cổ đông, Nhà đầu tư, các đối tác trong và ngoài nước, các nhà phân phối, các hệ thống bán lẻ cùng quý khách hàng và toàn thể CB - NV đã tin nhiệm, nỗ lực, cố gắng và luôn ủng hộ thương hiệu Ladophar trong suốt thời gian qua. Nhân đây, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành và kính chúc các quý vị dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

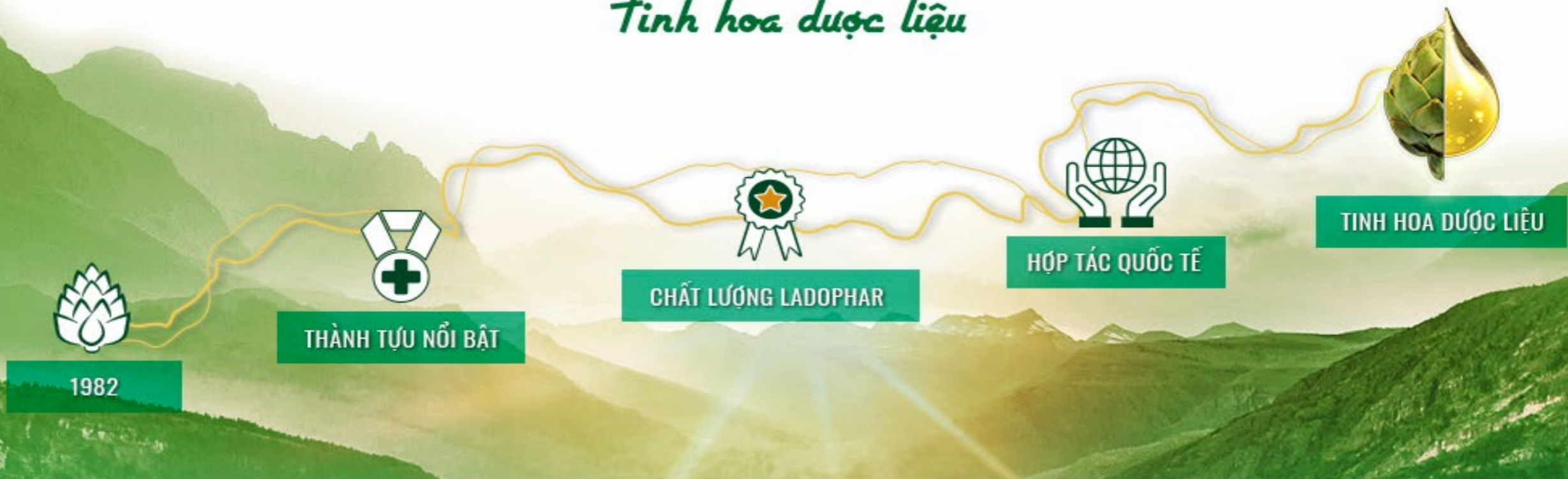
## PHẠM THỊ XUÂN HƯƠNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tháng 03 năm 2020









## — HÀNH TRÌNH — Tinh hoa dược liệu



# PHẦN I



## THÔNG TIN CHUNG

-  Thông tin khái quát
-  Quá trình hình thành và phát triển
-  Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
-  Mô hình quản trị và Bộ máy quản lý
-  Định hướng phát triển
-  Các rủi ro



## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

<b>Tên Công ty</b>	Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar
<b>Tên viết tắt</b>	LADOPHAR
<b>Tên Tiếng Anh</b>	LAM DONG PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY
<b>Mã cổ phiếu</b>	LDP
<b>Vốn điều lệ</b>	78.299.580.000 đồng
<b>Trụ sở chính</b>	18 Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng
<b>Điện thoại</b>	(0263) 3817 937
<b>Fax</b>	(0263) 3822 369
<b>Email</b>	<a href="mailto:info@ladophar.com.vn">info@ladophar.com.vn</a>
<b>Website</b>	<a href="http://www.ladopharcorp.com">www.ladopharcorp.com</a>
<b>Giấy chứng nhận ĐKDN</b>	số 5800000047 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp lần đầu 04/01/2000, thay đổi lần thứ 22 ngày 20/02/2020.

# LADOPHAR

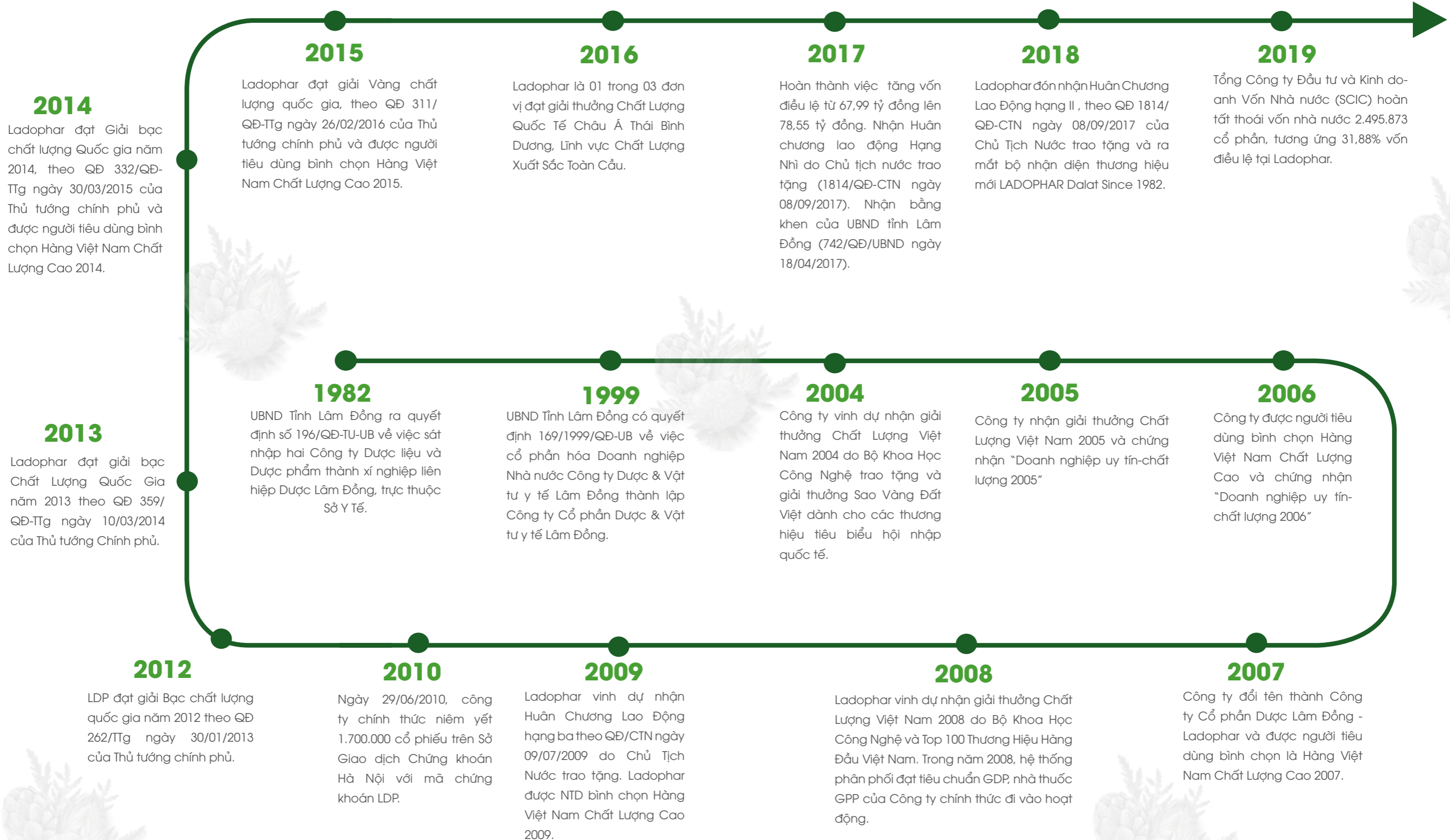
*Dalat - Since 1982*

*“ Từ 1982, công ty trong suốt chặng đường đi sản 37 năm không ngừng hoàn thiện để trở thành thương hiệu mang tầm quốc gia, và giờ đây tiếp tục sứ mệnh cao cả của mình với bộ nhận diện hoàn toàn mới thể hiện tầm nhìn mang tính thời đại và mong muốn vươn xa mạnh mẽ.*

*Ladophar trung thành với tiêu chí luôn đặt chất lượng sản phẩm lên hàng đầu, được vinh danh qua nhiều giải thưởng uy tín của Nhà nước và quốc tế với đỉnh cao là giải thưởng **Chất Lượng Châu Á Thái Bình Dương** năm 2016 cho hạng mục **Chất Lượng Xuất Sắc.**”*



## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN





### Địa bàn kinh doanh

Hiện nay, sản phẩm của Ladophar đã có mặt trên khắp mọi miền đất nước, trong đó khu vực đóng góp tỷ trọng doanh thu lớn nhất cho công ty vẫn là tỉnh Lâm Đồng. Không những thế, sản phẩm của Ladophar còn được xuất khẩu đi các nước như Pháp, Hàn Quốc, các nước Đông Nam Á và đều được đánh giá cao tại các thị trường khó tính này. LDP đặt mục tiêu duy trì thị phần trong tỉnh, mở rộng thị phần ra khắp cả nước và hướng đến xuất khẩu qua các thị trường mà người dân có thói quen dùng Dược liệu như Hàn Quốc, Nhật, Trung Đông, Mỹ,...



## NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

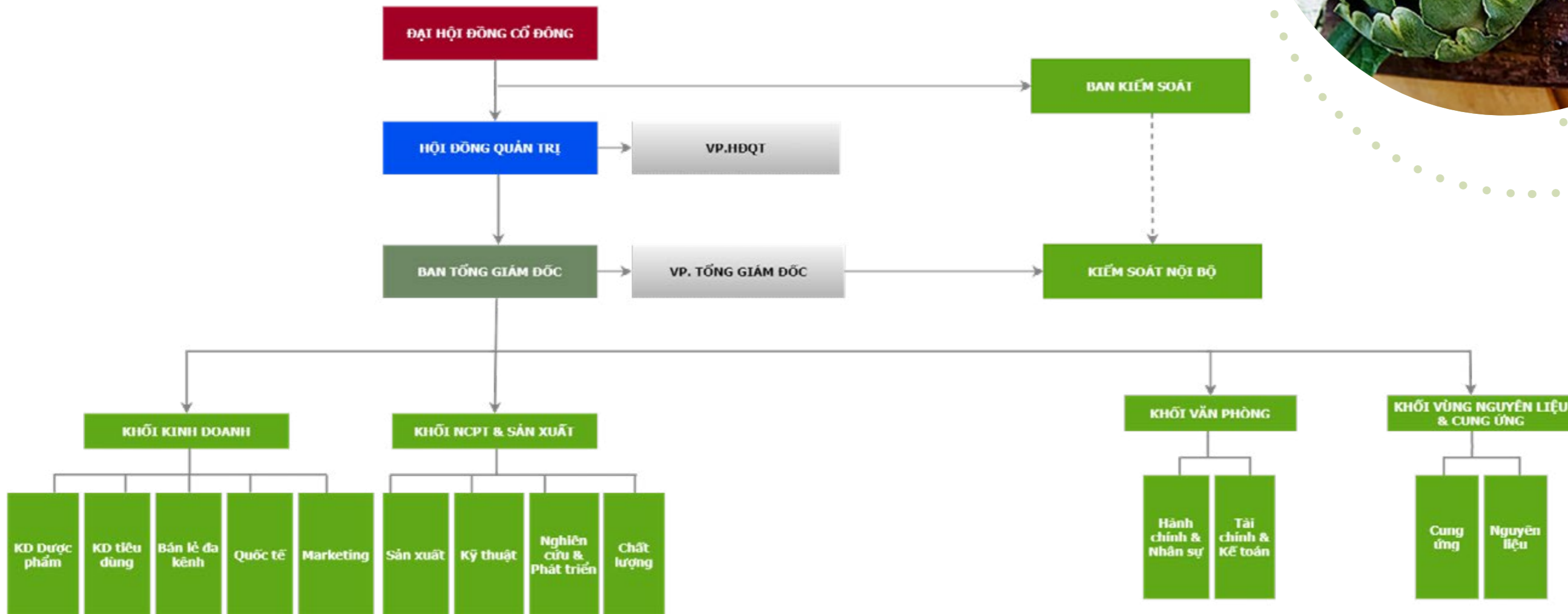
### Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất thuốc đông dược. Xuất nhập khẩu thuốc, dược liệu, nguyên phụ liệu sản xuất thuốc, vật tư thiết bị y tế. Sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng. Sản xuất, kinh doanh rượu, nước uống có cồn, nước uống có gas và không có gas. Kinh doanh hóa chất (phục vụ xét nghiệm, thí nghiệm, sinh học, hóa học, huyết học), sinh phẩm, vaccine. Nuôi trồng dược liệu. Kinh doanh thương mại, dịch vụ.
- Mua, bán thuốc, dược liệu, mỹ phẩm, vật tư, thiết bị y tế;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Bán buôn thực phẩm;





## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC







## NHỮNG THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Năm	Bằng khen	Cơ quan ban hành
2012	Bằng khen đơn vị đã có thành tích tiêu biểu trong công tác bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường giai đoạn 2010 - 2013	Bộ Tài nguyên - Môi trường
2013	Bằng khen đơn vị đã có thành tích chấp hành chính sách thuế năm 2013	Tổng Cục Thuế
2013	Bằng khen đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2013	UBND tỉnh Lâm Đồng
2013	Bằng khen UBND tỉnh tặng bằng khen đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2013	UBND Tỉnh Lâm Đồng (Số 524/QĐ/UBND)
2014	Bằng khen đơn vị đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" giai đoạn 2009-2014	Chủ tịch UBND Tỉnh Lâm Đồng (Số 1403/QĐ/ UBND)
2014	Hội Nông Dân Việt Nam Chứng nhận TRÀ ACTISÔ - Công ty CP Dược Lâm Đồng Ladophar	Hội Nông Dân Việt Nam chứng nhận TRÀ ACTISÔ - Công ty CP Dược Lâm Đồng Ladophar đạt danh hiệu Sản phẩm Nông nghiệp tiêu biểu năm 2014 (số 98/QĐ/HNDTW)
2015	Bằng khen Bộ khoa học công nghệ cho các tập thể đã tham gia chương trình quốc gia nâng cao năng suất, chất lượng và có nhiều đóng góp trong phong trào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng giai đoạn 2010- 2014	Bộ trưởng Bộ Khoa học công nghệ tặng ngày 01/09/2015
2017	Bằng khen của UBND tỉnh Lâm Đồng	UBND tỉnh Lâm Đồng ( 742/QĐ/UBND ngày 18/04/ 2017)
2018	Bằng khen của UBND tỉnh Lâm Đồng cho đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào " Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc màu da cam" giai đoạn 2009-2018	UBND tỉnh Lâm Đồng (121/QĐ/UBND ngày 19/01/2018)
2013	Tôn vinh doanh nghiệp tiêu biểu Tập thể lao động xuất sắc	UBND tỉnh Lâm đồng công nhận kèm QĐ số 732/ QĐ - UBND ngày 16/4/2013

Năm	Danh hiệu thi đua	Cơ quan ban hành
2013	Tôn vinh Doanh nghiệp đã có Th ành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương	UBND tỉnh Lâm Đồng (QĐ 2035/QĐ - UBND ngày 10/10/2013
2013	Giải Bạc chất lượng	Bộ Khoa học và Công nghệ chứng nhận là đơn vị được Thủ tướng Chính phủ tặng "Giải Bạc Chất lượng Quốc gia năm 2013" (số: 359/QĐTTg ngày 10/03/2014)
2014	Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2014 do người tiêu dùng bình chọn - ngành hàng Dược phẩm.	Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao chứng nhận
2015	5 Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2015 do người tiêu dùng bình chọn - ngành hàng Dược phẩm.	Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao chứng nhận
2015	Trà Actiso Đạt danh hiệu sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu năm 2014	Hội nông dân Việt Nam năm 2015
2015	Nhà máy sản xuất Đông Dược Ladophar Lâm Đồng	Quyết định v/v công nhận và gắn biển công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ X ( Nhiệm kỳ 2015 - 2020) Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng
2015	Giải Vàng chất lượng	Bộ Khoa học và Công nghệ chứng nhận là đơn vị được Thủ tướng Chính phủ tặng "Giải Vàng Chất lượng Quốc gia năm 2015" 1/9/2015
2016	Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á Thái Bình Dương (GPEA). Hàng VN chất lượng cao 2016 - Ngành Dược phẩm	Tổ chức APO: Tổ chức Châu Á Thái Bình Dương trao tặng ngày 21/11/2016. Hàng VN chất lượng cao 2016 - Ngành Dược phẩm Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao
2017	Huân chương lao động hạng Nhì	Chủ tịch nước trao tặng (1814/QĐ-CTN ngày 08/09/ 2017)
2017	Hàng Việt Nam chất lượng cao 2017 - Ngành Dược phẩm.	Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao
2018	Huân chương Lao động hạng Nhì	Chủ tịch nước trao tặng
2018	Hàng Việt Nam chất lượng cao - Ngành Dược phẩm	Hội Doanh nghiệp hàng Việt Nam chất lượng cao
2018	Top 5 Báo cáo thường niên thuộc nhóm vốn hóa nhỏ trong Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2018	Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Báo Đầu tư Chứng khoán và Công ty Dragon Capital phối hợp tổ chức.
2019	Top 5 Báo cáo thường niên thuộc nhóm vốn hóa nhỏ trong Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2019	Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Báo Đầu tư Chứng khoán và Công ty Dragon Capital phối hợp tổ chức.
2019	Hàng Việt Nam chất lượng cao - Ngành Dược phẩm	Hội Doanh nghiệp hàng Việt Nam chất lượng cao



## CÁC SẢN PHẨM NỔI BẬT



LADO ACTISO - CAO ĐẶC

**Công dụng:** Giúp mát gan thông mật lợi tiểu, hạ cholesterol máu.

**Đối tượng sử dụng:** Người có chức năng gan suy giảm do: viêm gan, gan nhiễm mỡ, người tiêu hóa kém, vàng da, người uống nhiều bia rượu.



LADO HERBAL - TRÀ LINH CHI

**Công dụng:** Hỗ trợ tăng cường chức năng gan, Tăng tiết mật, lợi tiểu, giúp tiêu hóa tốt, giảm Cholesterol.

**Đối tượng sử dụng:** Dùng cho người tiêu hóa kém, cholesterol cao, người uống nhiều rượu bia dẫn đến suy giảm chức năng gan.



LADO BOOST - MARS

**Công dụng:** Phục hồi, bồi bổ cơ thể, duy trì sức khỏe và trí lực.

**Đối tượng sử dụng:** Dùng cho người có nhu cầu cải thiện và tầm bổ cơ thể.



LADO ACTISO - CAO ỚNG

**Công dụng:** Giúp mát gan, lợi mật, hỗ trợ tăng cường chức năng gan, giúp cải thiện quá trình tiêu hóa do chức năng gan kém.

**Đối tượng sử dụng:** Người bị suy gan, xơ gan, men gan tăng, viêm gan. Người ăn uống kém tiêu, chán ăn. Người uống bia rượu nhiều, tiếp xúc hoặc sử dụng hóa chất có hại cho gan.

LADOPHAR  
Đã lập - Since 1982

LADOPHAR  
Đã lập - Since 1982



LADO HERBAL - NANO CURCUMIN

**Công dụng:** Hỗ trợ làm lành vết thương

**Đối tượng sử dụng:** Bệnh nhân đang trong quá trình hồi phục sau chấn thương, phẫu thuật hoặc cho bệnh nhân viêm loét dạ dày, tá tràng.



LADO DETOX - NOSAMIN

**Công dụng:** Hỗ trợ giải rượu, bảo vệ tế bào gan

**Đối tượng sử dụng:** Người thường xuyên uống rượu, bia, say rượu, hoặc có triệu chứng khó chịu khi uống rượu, bia. Người bị suy giảm chức năng gan, men gan cao, xơ gan, viêm gan.



LADO ACTISO - TRÀ ACTISÔ

**Công dụng:** Mát gan, thông mật, lợi tiểu

**Đối tượng sử dụng:** Dùng tốt trong những trường hợp: Yếu gan, nổi mề đay, vàng da. Dùng được cho người bị tiểu đường.



LADOHERBAL - CAO HỒNG SÂM

**Công dụng:** Hỗ trợ mát gan, thông mật, lợi tiểu, hạ cholesterol máu, bồi bổ cơ thể.

**Đối tượng sử dụng:** Người có chức năng gan suy giảm do: viêm gan, gan nhiễm mỡ, người tiêu hóa kém, vàng da, người uống nhiều bia rượu.



## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### Các mục tiêu phát triển bền vững

- » Giữ vững thị trường truyền thống tại tỉnh Lâm Đồng. Mở rộng và phát triển mạng lưới phân phối ra ngoài tỉnh và ngoài nước.
- » Đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày một cao của khách hàng.
- » Xây dựng và phát triển vùng trồng Dược liệu bền vững, tiếp tục mở rộng phát triển mô hình trồng cây Atisô kết hợp với người dân địa phương tại tỉnh Lâm Đồng nhằm tối thiểu hóa chi phí cũng như tạo việc làm ổn định cho người dân.
- » Tiếp tục hoàn thiện hệ thống sản xuất và xây dựng vùng nguyên liệu sạch theo các tiêu chuẩn chung của Việt Nam và Quốc tế: VietGap, Global GAP, GACP...
- » Tối đa hóa lợi nhuận và mang lại lợi ích thiết thực cho các cổ đông.

### Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

- » Đảm bảo lợi ích cốt lõi của doanh nghiệp, cổ đông, người lao động và khách hàng.
- » Tạo điều kiện tốt nhất để người lao động yên tâm công tác và phát huy hết khả năng của mình, mang lại hiệu quả cao nhất. Xây dựng môi trường làm việc có văn hóa, văn minh, lịch sự phù hợp với xu thế phát triển, hội nhập của thời đại;
- » Tham gia các công tác xã hội, hoạt động từ thiện, đền ơn đáp nghĩa... nhằm chia sẻ, giúp đỡ địa phương, đồng bào khó khăn; xây dựng, củng cố và quảng bá hình ảnh thân thiện, gần gũi của công ty, của người lao động đối với chính quyền và dân cư bản địa.



### Chiến lược trung hạn

- » Ladophar nhất quán theo đuổi chính sách chất lượng sản phẩm; vì vậy, việc không ngừng cải tiến chất lượng sản phẩm là chiến lược xuyên suốt của công ty.
- » Phát triển các thế mạnh hiện tại của công ty về vùng nguyên liệu đạt chuẩn, công nghệ tiến tiến thế giới và thương hiệu uy tín trên thị trường để giữ vững thị phần trong khu vực.
- » Xây dựng chiến lược quảng bá sản phẩm phù hợp, đặc biệt là trong giai đoạn phát triển các sản phẩm mới.
- » Xây dựng kế hoạch tài chính rõ ràng minh bạch, cân đối phù hợp các nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh thường nhật và các nguồn đầu tư mới để có đủ tiềm lực cho quá trình phát triển dài hạn phía trước.

### Chiến lược dài hạn

- » Mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh;
- » Nâng cao chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm;
- » Nâng cao năng lực cạnh tranh của chính các sản phẩm có nguồn gốc từ địa phương, hướng đến phát triển thị trường nước ngoài;
- » Phát triển và nâng cao thương hiệu Ladophar trên thị trường các tỉnh khác tại Việt Nam và nước ngoài;
- » Tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận; Trong đó giảm tỷ lệ hàng hóa thương mại, tăng tỷ lệ hàng hóa công ty sản xuất;
- » Đầu tư tìm kiếm, thu hút và duy trì nguồn nhân lực cấp cao.





## CÁC RỦI RO

### Rủi ro kinh tế

Rủi ro hệ thống thông qua những biến động như tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất,... có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và LDP nói riêng.

Tăng trưởng kinh tế là một bộ phận quan trọng của nền kinh tế nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Ladophar luôn gắn liền với biến số vĩ mô này. Năm 2019 vừa qua theo Tổng Cục Thống Kê, Việt Nam ghi nhận tốc độ tăng trưởng kinh tế ấn tượng 7,02% cùng với đó là kim ngạch xuất nhập khẩu lần đầu tiên vượt mốc 500 tỷ USD. Thêm vào đó, cùng với sự phát triển kinh tế, lạm phát cũng được kiểm soát chặt chẽ đảm bảo kinh tế tăng trưởng hiệu quả. Tăng trưởng GDP góp phần làm tăng thu

nhập của người nhân dẫn đến thúc đẩy tiêu dùng, là điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty. Với tốc độ phát triển bền vững của nền kinh tế giai đoạn 2015 - 2019 bất chấp một số khó khăn do chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch, Ladophar tin rằng năm 2020 và xa hơn nữa kinh tế Việt Nam vẫn tăng trưởng khả quan. Tuy nhiên Hội đồng quản trị và Ban điều hành của LDP vẫn luôn chủ động theo dõi diễn biến kinh tế vĩ mô để kịp thời đưa ra những chính sách giúp Công ty vượt qua những khó khăn.



### Rủi ro chiến lược

Năm 2019 là năm tiếp theo trong chiến lược phát triển 05 năm (2018-2023) của Ladophar, việc định hướng chiến lược rõ ràng cùng nền tảng mà Công ty đã nỗ lực xây dựng trong những năm trước tạo tiền đề giúp LDP có những bước tiến xa hơn trong ngành.

Bên cạnh đó, trước những nhu cầu phát triển và áp lực cạnh tranh của ngành đồng thời đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng, tại mỗi giai đoạn phát triển của Ladophar, Công ty đều chú trọng việc nghiên cứu và đưa sản phẩm mới ra thị trường. Năm 2019, bên cạnh hoạt động sản xuất Công ty tiếp tục đẩy mạnh hoạt động marketing xây dựng thương hiệu nhằm quảng bá sản phẩm và hoạt động bán hàng nhằm đưa sản phẩm đến gần người tiêu dùng hơn.



### Rủi ro nguyên vật liệu

Dược phẩm là một loại hàng hóa đặc biệt liên quan trực tiếp sức khỏe và sự an toàn của người sử dụng. Theo Vietnam Report, 100% doanh nghiệp được hỏi cho biết vấn đề khó khăn lớn nhất doanh nghiệp đang gặp phải hiện nay là "bị phụ thuộc vào nguồn nguyên vật liệu chủ yếu được nhập từ nước ngoài, 78% trong số đó là đến từ Trung Quốc và Ấn Độ".

Là một doanh nghiệp sản xuất, chất lượng cũng như giá nguyên liệu đầu vào ảnh hưởng rất lớn đến với hoạt động sản xuất của công ty. Ngoài ra, các sản phẩm của Ladophar đều được sản xuất từ Dược liệu thiên nhiên, Công ty phải chịu ảnh hưởng từ việc

biến động thời tiết khí hậu như nhiệt độ, độ ẩm, lượng mưa... Với đặc thù khí hậu nhiệt đới gió mùa như Việt Nam, rủi ro về nguồn nguyên liệu càng bị đẩy lên cao. Điều này bắt buộc nhà sản xuất phải chủ động có những cách tiếp cận linh hoạt nhằm đảm bảo sự ổn định của nguồn nguyên liệu đầu vào. Trong những năm vừa qua, công ty đã triển khai quy trình sản xuất khép kín từ khâu đầu vào đến sản phẩm đầu ra để bảo đảm chất lượng hàng hóa cung ứng trên thị trường. Đồng thời, để đảm bảo nguồn nguyên liệu được ổn định, công ty cũng đã thực hiện kết hợp với người dân địa phương xây dựng vùng trồng cây Atiso, Diệp hạ châu... theo tiêu chuẩn GACP-WHO, GlobalGAP,...



## CÁC RỦI RO (tiếp theo)

### Rủi ro cạnh tranh ngành Dược

Năm 2020, ngành Dược bước vào xu thế đầu tư mới, theo báo cáo nghiên cứu thị trường của Euromonitor International, mức chỉ tiêu thuốc bình quân theo đầu người ở Việt Nam chỉ mới dừng lại ở mức thấp chỉ bằng 1/3 mức trung bình của thế giới, và mới chỉ bằng khoảng một nửa mức trung bình của các nước có ngành Dược mới nổi. Do đó Việt Nam trở thành thị trường tiềm năng cho các doanh nghiệp Dược trong và ngoài nước đầu tư.

Tuy có những rào cản gia nhập ngành, thị trường vẫn chứng kiến sự xuất hiện của những doanh nghiệp Dược phẩm mới, khiến cho sức ép cạnh tranh giữa các công ty nội địa tiếp tục tăng cao bên cạnh áp lực từ các doanh nghiệp Dược đã có uy tín trên thị trường trong nước. Các tên tuổi lớn như Thế Giới

### Rủi ro pháp luật

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, dịch vụ, phân phối các sản phẩm của ngành Dược Công ty CP Dược Lâm Đồng - Ladophar phải tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam như: Luật Doanh Nghiệp, Luật Thuế, Luật Dược và các văn bản pháp luật liên quan. Hơn thế nữa, là công ty niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, LDP luôn tuân thủ các quy định tại Luật Chứng Khoán và các văn bản dưới Luật liên quan khác. Đặc biệt trong giai đoạn thực hiện việc thoái vốn Nhà nước vừa qua, Ladophar đã thực hiện theo đúng quy trình của Chính Phủ đề ra, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, để thích nghi và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh do sự thay đổi các Luật và văn bản dưới Luật trong tương lai, ban lãnh đạo Công ty luôn chủ động sát sao theo dõi nhằm nắm bắt kịp thời và tránh làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Di Động, tập đoàn FPT,... đang bắt tay với các công ty Dược đẩy mạnh hệ thống phân phối đến tay người tiêu dùng. Hơn nữa thị trường Dược phẩm Việt Nam đang từng bước mở cửa, các công ty Dược phẩm trong nước sẽ đối diện với sức ép cạnh tranh lớn hơn từ các công ty nước ngoài với năng lực tài chính và công nghệ cao gia nhập thị trường nội địa: tập đoàn Abbott đã đầu tư để sở hữu 51,7% cổ phần Công ty Domesco và mua lại Glomed Pharmaceutical, tập đoàn Taisho tăng sở hữu tại Dược Hậu Giang lên 34,3%, Stada Service Holding B.V tăng sở hữu tại Pymepharco,...

Từ đó, môi trường cạnh tranh sẽ ngày càng khốc liệt hơn buộc LDP phải thường xuyên cải tiến dây chuyền sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, siết chặt quản lí các chi phí từ khâu sản xuất đến khâu phân phối mới có thể giữ được lợi thế cạnh tranh của mình.



### Rủi ro về nhân sự cao cấp và lao động chất xám trong ngành Dược

Dược phẩm là ngành đặc thù đòi hỏi nhân sự có trình độ và năng lực cao để nghiên cứu, sản xuất và phân phối các sản phẩm. Do đó, nhân sự là một trong những yếu tố quyết định thành bại trong các chiến lược về hoạt động sản xuất kinh doanh của Ladophar. Với phương châm hướng đến chất lượng dịch vụ hoàn hảo, sản phẩm có tính năng vượt trội, đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, Ladophar luôn đẩy mạnh công tác đào tạo nhân sự để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đặc biệt là nguồn nhân lực cấp cao. Bên cạnh đó, Công ty cũng duy trì cơ chế thu hút và giữ chân người tài, đặc biệt là đội ngũ quản lý và cán bộ có chuyên môn. Công ty cũng hướng đến đội ngũ quản lý thương hiệu và Marketing để đẩy mạnh chiến dịch quảng bá, tăng độ nhận diện thương hiệu đến người tiêu dùng như kế hoạch 5 năm đề ra.

### Rủi ro môi trường

Trong quá trình hoạt động, ngoài việc đáp ứng các yêu cầu về chất lượng sản phẩm để đạt các tiêu chuẩn theo quy định, Ladophar cũng tự ý thức về việc khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên hợp lý nhằm bảo vệ, phục hồi, giữ cân bằng môi trường sinh thái. Các chỉ số mức tiêu thụ điện, nước hàng tháng đều được Công Ty quan tâm và đưa vào các tiêu chí đánh giá. Ngoài ra Công Ty cũng chấp hành nghiêm chỉnh quy định về nước thải, khí thải do Sở Tài Nguyên - Môi Trường ban hành. Ladophar luôn quan niệm rằng doanh nghiệp phát triển luôn đi đôi với giúp đỡ cộng đồng và bảo vệ môi trường do đó Ban lãnh đạo Công Ty thường xuyên truyền đạt đến đội ngũ công nhân viên công ty để mọi người cùng chung tay thực hiện.

### Rủi ro khác






Các rủi ro khác như chiến tranh, thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh... là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù rất hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn đến kết quả kinh doanh của công ty do đó Ladophar duy trì các biện pháp để phòng, tăng cường tập huấn để không bị động khi rủi ro xảy ra.



# PHẦN II



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

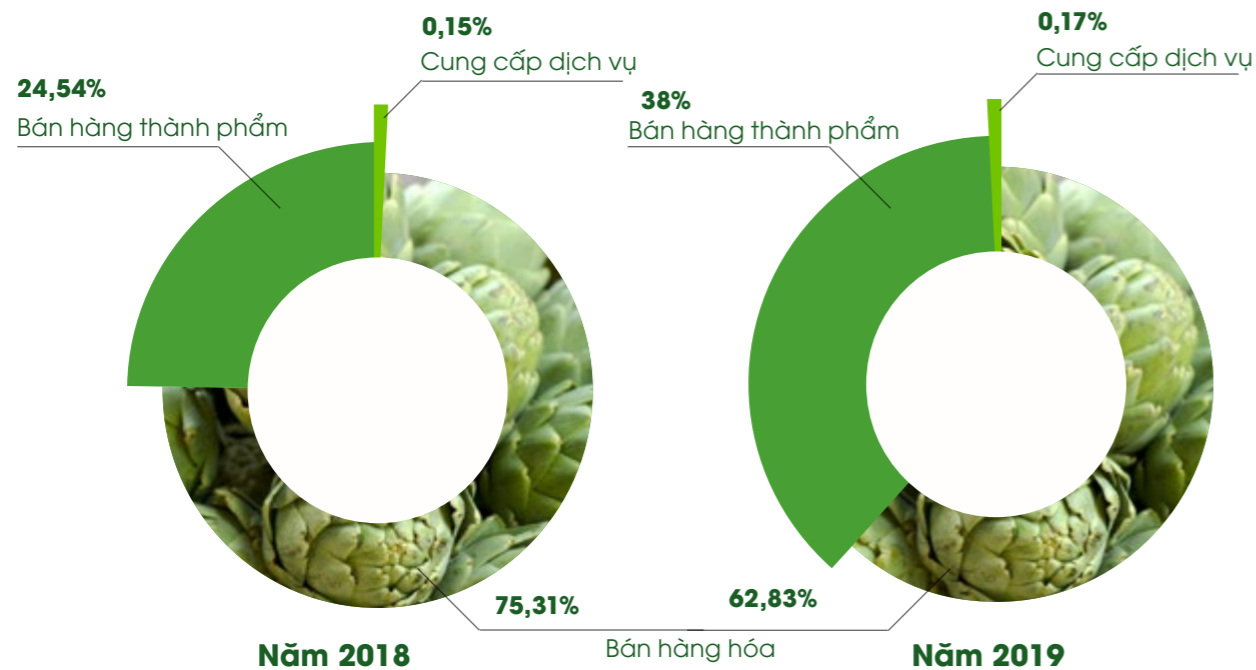
-  Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
-  Tình hình tài chính
-  Tổ chức và nhân sự
-  Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
-  Tình hình cổ đông, thay đổi vốn đầu tư



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### Cơ cấu doanh thu thuần

Khoản mục	Năm 2018		Năm 2019		Tăng/ giảm(%)
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
	(triệu đồng)	(%)	(triệu đồng)	(%)	
Doanh thu bán hàng hóa	325.233	75,31%	234.736	61,83%	-27,83%
Doanh thu bán hàng thành phẩm	105.985	24,54%	144.287	38%	36,14%
Doanh thu cung cấp dịch vụ	633	0,15%	640	0,17%	1,11%
Doanh thu thuần	431.851	100,00%	379.664	100%	-12,08%



### Nhận xét

Nhìn chung tổng doanh thu thuần của Ladophar trong năm 2019 giảm 12,08% so với năm trước, nguyên nhân chủ yếu do Công ty đã giảm số lượng hàng thương mại bán ra dẫn đến doanh thu thuần bán hàng thương mại giảm đến gần 30% so với cùng kỳ. Do Ladophar đang trong giai đoạn triển khai kế hoạch 5 năm, trong đó có tiêu chí sẽ tập trung phát triển bán hàng tự sản xuất cốt lõi của Công Ty thay vì hàng thương mại nhằm mang lại lợi nhuận cao nhất cho doanh nghiệp cũng như cổ đông nên doanh thu thuần của hàng tự sản xuất tăng

36,14% so với năm 2018.

Doanh thu bán hàng tự sản xuất chiếm 38% là trụ đỡ quan trọng cho hoạt động kinh doanh của Công Ty sau khi thực hiện chiến lược mới, và thoái hết vốn nhà nước. Tuy nhiên các chỉ tiêu doanh thu thực hiện trong năm 2019 chưa đạt được như kỳ vọng như kế hoạch đề ra. Với chính sách phát triển rõ ràng, sự tâm huyết của Ban lãnh đạo và nỗ lực hết mình của tập thể CB - NV, Ladophar tin tưởng Công ty sẽ hoàn thành tốt kế hoạch 5 năm, mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông và nhà đầu tư.

### Cơ cấu lợi nhuận gộp

Khoản mục	Năm 2018		Năm 2019		Tăng/ giảm(%)
	Giá trị	Biên lợi nhuận gộp	Giá trị	Biên lợi nhuận gộp	
	(triệu đồng)	(%)	(triệu đồng)	(%)	
Lợi nhuận gộp bán hàng hóa	22.292	6,85%	20.572	8,76%	-7,72%
Lợi nhuận gộp bán hàng thành phẩm	34.101	32,18%	55.669	38,58%	63,25%
Lợi nhuận gộp cung cấp dịch vụ	543	85,85%	180	28,13%	-66,85%
Tổng lợi nhuận gộp	56.937	13,18%	76.420	20,13%	34,22%

### Nhận xét

Với biên lợi nhuận gộp lên đến 38,58% và tốc độ tăng trưởng đến 63,25% so với cùng kỳ năm 2018, Lợi nhuận gộp bán hàng tự sản xuất đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu lợi nhuận gộp của Ladophar. Nguyên nhân là do biên lợi nhuận gộp của sản phẩm tự sản xuất cao hơn so với sản phẩm thương mại. Một nguyên nhân nữa là do trong năm 2019 vừa qua giá nguyên vật liệu đầu vào cho quá trình sản xuất tá Dược, Dược liệu,... tăng cao do ảnh hưởng của nguồn cung nước ngoài, làm ảnh hưởng lợi nhuận của các sản phẩm thương mại Công ty đang kinh doanh. Còn đối với các sản phẩm Ladophar tự sản xuất được lấy từ nguồn nguyên vật liệu thiên nhiên ở

địa phương như Atiso, Diệp hạ châu, nấm linh chi vốn đã có vùng nguyên liệu liên kết với Công ty từ lâu nên được duy trì ổn định.

Kết quả khả quan của hoạt động kinh doanh bán hàng tự sản xuất dẫn đến lợi nhuận trước thuế của Ladophar vượt hơn 230% so với kế hoạch đề ra. Đây là thành quả đầu tiên trong kế hoạch 5 năm do ban lãnh đạo đề ra sau khi năm 2018 ghi nhận kết quả không như mong đợi. Năm 2019 cũng là bản đạ để Công ty đặt ra mục tiêu cao hơn cho giai đoạn tiếp theo, đầu tiên là năm 2020.



## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Lợi nhuận gộp  
bán hàng và cung cấp dịch vụ

**76.420**

Triệu đồng

Doanh thu thuần  
bán hàng và cung cấp dịch vụ

**379.664**

Triệu đồng

Trong năm 2019, Ladophar đã tiếp tục thực hiện tái cơ cấu mạnh mẽ Công ty, tăng cường công tác quản trị, xây dựng thương hiệu, điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh theo tầm nhìn và sứ mạng của mình. Đó là những bước đi vững chắc tiếp theo của Ladophar trong giai đoạn chiến lược phát triển 2018-2022 được Ban lãnh đạo đặt ra.

Nguồn: BCTC kiểm toán CTCP Dược Lâm Đồng - Ladophar năm 2019

**T**ổng giá trị tài sản của công ty tăng nhẹ từ 267,7 tỷ đồng năm 2018 lên 284,8 tỷ đồng năm 2019, tương đương với mức tăng 6,37% do trong năm 2019 Ladophar ghi nhận một năm hoạt động sản xuất kinh doanh khả quan hơn so với năm 2018 hoạt động không như kỳ vọng.

Ngoài ra trong năm, Công ty đã tiến hành thanh lý một số tài sản không mang lại hiệu quả cao trong thời gian qua, tạo ra nguồn

thu nhập khác lên đến gần 20 tỷ đồng. Cùng với đó trong kỳ Công ty cũng đã thực hiện mua sắm máy móc thiết bị mới với hơn 23 tỷ đồng để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất. Từ đó, cho thấy Công ty đã có kế hoạch chuẩn bị nguồn tiền cho việc mở rộng sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.

Nhờ các biện pháp quản lý chi phí như giảm chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp cùng với khoản lợi nhuận khác bất thường từ chuyển nhượng bất động sản, Ladophar ghi nhận lợi nhuận

sau thuế ở mức 7,95 tỷ đồng dù cho năm trước ghi nhận mức lỗ. Năm 2019, đánh dấu bước phát triển trong hoạt động tái cơ cấu của Ladophar khi các hoạt động sản xuất và kinh doanh đã có dấu hiệu tích cực, các chỉ số tài chính đã dần được cải thiện. Công ty tin tưởng nếu tiếp tục đà phát triển như hiện nay, Ladophar sẽ hoàn thành tốt kế hoạch 5 năm đã đề ra mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông và các nhà đầu tư.





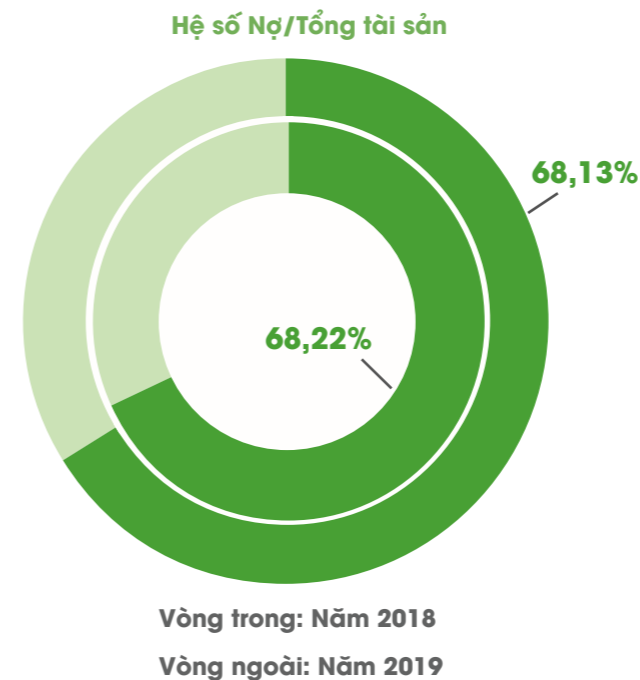
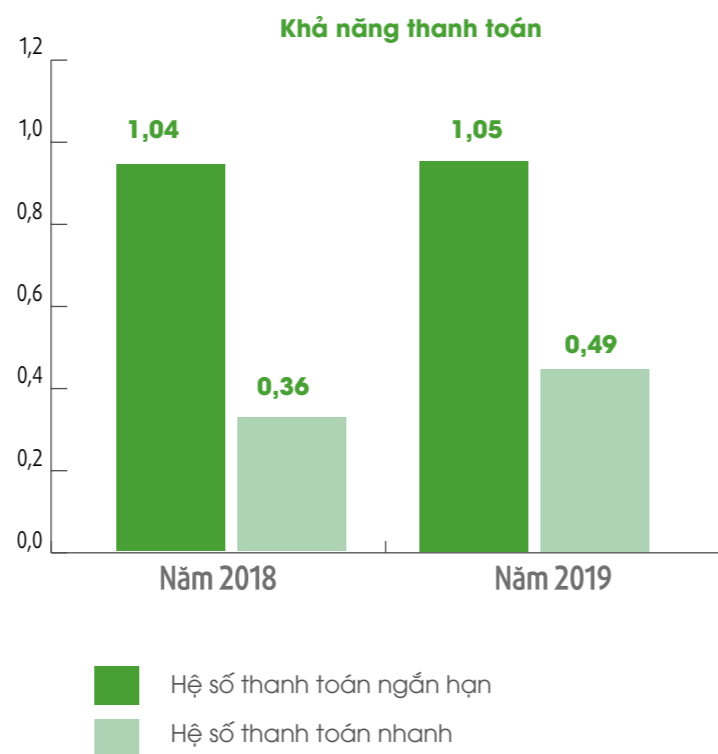
## CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,04	1,05
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,36	0,49
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	68,22	66,13
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	214,65	195,21
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,27	2,93
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,60	1,38
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-	2,53
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	-	10,67
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	-	3,5
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động SXKD/Doanh thu thuần	%	-	-



### Khả năng thanh toán

Các hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh phản ánh khả năng của doanh nghiệp trong việc thanh toán các khoản nợ vay ngắn hạn. Các khoản nợ vay ngắn hạn của LDP chủ yếu được vay từ Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng và từ Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Nguyễn Kim để bổ sung vốn lưu động và chi phí thuê mặt bằng nhằm phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Cả hai hệ số về khả năng thanh toán đều tăng nhẹ lên lần lượt là 1,04 và 0,36 vào năm 2018 lên 1,05 và 0,49 trong năm 2019. Điều này cho thấy tình hình tài chính của công ty vẫn giữ được sự ổn định, đảm bảo an toàn qua các năm, sẵn sàng thanh toán các nghĩa vụ nợ khi đến hạn.



### Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Năm 2019 là năm thứ hai trong giai đoạn tái cơ cấu lại doanh nghiệp sau năm bản lẻ 2018 với trọng tâm đầu tư mạnh mẽ vào thương hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm ra các tỉnh thành và nước ngoài, tập trung vào nhóm sản phẩm tự sản xuất thay cho các sản phẩm thương mại. Do đó bộ chỉ tiêu khả năng sinh lời đều chưa có sự ổn định giữa các năm, trong khi năm 2018 công ty ghi nhận tình hình kinh doanh không khả quan thì

trong năm 2019 tỷ suất sinh lời trên tài sản và vốn chủ sở hữu có sự chuyển mình tích cực từ việc thanh lý các tài sản không mang lại hiệu quả trong thời gian qua.

Trong những năm tới, khi quá trình tái cơ cấu đã đi vào ổn định, bộ nhận diện thương hiệu mới của Ladophar được phủ rộng trên thị trường cùng với đó là cải tiến mạng lưới phân phối khắp cả nước kỳ vọng sẽ mang lại hiệu quả doanh thu và lợi nhuận ổn định hơn cho Công ty.



### Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Tỷ trọng nợ trong cơ cấu nguồn vốn của Ladophar có xu hướng giảm dần qua thời gian khi hệ số nợ/tổng tài sản giảm từ 68,22% vào cuối năm 2018 xuống còn 66,13% vào cuối năm 2019. Nguyên nhân vì trong năm qua Công ty ghi nhận tình hình kinh doanh khả quan, cùng với đó là việc Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) hoàn thành thoái vốn cổ phần tại Ladophar. Nhìn chung, Ladophar sử dụng cả vốn từ nợ vay và vốn tự có để tài trợ cho các hoạt động sản xuất, phân phối và kinh doanh sản phẩm. Tuy nhiên hiện tại, hệ số đòn bẩy của Công ty là tương đối phù hợp, đảm bảo đủ khả năng thanh toán và an toàn tài chính, không ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp, cổ đông và người lao động.

Vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng tài sản không biến động nhiều trong năm 2019. Số vòng quay hàng tồn kho của Ladophar năm 2019 có sự giảm nhẹ so với năm 2017, cụ thể giảm từ 3,27 vòng xuống 2,93 vòng. Nguyên nhân vì năm 2019, theo chiến lược 5 năm đề ra, Công Ty chuyển hướng tăng cường kinh doanh sản phẩm công ty sản xuất, cơ cấu lại doanh mục các sản phẩm thương mại, do đó giá vốn hàng bán đã giảm đi đáng kể, cụ thể giá vốn hàng bán đã giảm hơn 20% so với cùng kỳ năm trước.

### Chỉ tiêu về khả năng sinh lời



## TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu (tại ngày 31/12/2019)	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Lê Thiết Bảo	Tổng Giám Đốc	0	0
2	Ông Lê Thế Vũ	Phó Tổng Giám Đốc	66	0
3	Ông Trịnh Hiền Trung	Phó Tổng Giám Đốc	0	0
4	Ông Nguyễn Mạnh Hải	Giám Đốc Tài Chính	0	0
5	Bà Trương Thị Ngọc Hiền	Kế toán trưởng	92	0

### Ông Lê Thiết Bảo - Tổng Giám đốc

**Năm sinh**

30/01/1985

**Quốc tịch**

Việt Nam

**Quá trình công tác**

- Từ 10/2010 - 10/2011: Trưởng phòng Quản lý Quy trình - Fedex express
- Từ 10/2011 - 07/2013: Giám đốc khối vận hành - Sendo.VN-FPT corp
- Từ 08/2013 - 04/2014: Giám đốc TMĐT Dienmayxanh.com
- Từ 08/2014 - 01/2016: Tổng Giám đốc Deca.VN 24H Ad vertising JSC
- Từ 02/2016 - 10/2016: Giám đốc khối MKT & TMĐT Bibo mart JSC
- Từ 05/2017 - 03/2019: Giám đốc cấp cao (Omni channel) Nguyễn Kim
- Từ 06/2019 - 02/2020: Phó Tổng Giám đốc thường trực Cty CP Dược Lâm Đồng Ladophar
- Từ 02/2020 - nay: Tổng giám đốc Công ty CP Dược Lâm Đồng Ladophar

**Số lượng CP sở hữu (tại ngày 31/12/2019)**

0 cổ phần



### Ông Lê Thế Vũ - Phó Tổng Giám đốc

**Năm sinh**

10/12/1965

**Quốc tịch**

Việt Nam

**Quá trình công tác**

- Từ năm 1991 - 1992: Công tác tại Hiệu thuốc Bảo Lộc.
- Từ năm 1992 - 1995: Trưởng Phòng Nghiệp vụ Hiệu thuốc Bảo Lộc.
- Từ năm 1995 - 07/2013: Giám đốc chi nhánh Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar tại Bảo Lộc.
- Từ tháng 07/2013 - 05/2014: Giám đốc Bán Hàng Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar.
- Từ tháng 05/2014 - nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

**Số lượng CP sở hữu (tại ngày 31/12/2019)**

66 cổ phần

### Ông Trịnh Hiền Trung - Phó Tổng Giám đốc

**Năm sinh**

12/04/1979

**Quốc tịch**

Việt Nam

**Quá trình công tác**

- Từ 2011 - 2016: Giám đốc R&D Công ty CP Dược liệu TH
- Từ 2016 - 2019: Giám đốc điều hành Công ty CP Dược liệu TH
- Từ 02/2020 - nay: Phó Tổng Giám đốc Nghiên cứu phát triển và sản xuất CTCP Dược Lâm Đồng Ladophar

**Số lượng CP sở hữu (tại ngày 31/12/2019)**

0 cổ phần



### Ông Nguyễn Mạnh Hải - Giám đốc tài chính



**Năm sinh**

01/08/1988

**Quốc tịch**

Việt Nam

**Quá trình công tác**

- Từ 2010 - 2014: Kiểm toán viên - Cty TNHH Kiểm toán Deloitte VN
- Từ 2014 - 2016: Chuyên gia tài chính - DV tư vấn doanh nghiệp - Công ty TNHH Deloitte VN
- Từ 2017 - 2018: Chuyên gia tài chính - DV tư vấn doanh nghiệp - Công ty TNHH EY VN
- Từ 2018 - 06/2019: Chuyên gia hoạch định chiến lược và quản trị doanh nghiệp - Công ty CP Nguyễn Kim
- Từ 06/2019 - nay: Giám đốc tài chính - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

**Số lượng CP sở hữu**

0 cổ phần

**(tại ngày 31/12/2019)**



### Bà Trương Thị Ngọc Hiền - Kế toán trưởng



**Năm sinh**

08/04/1978

**Quốc tịch**

Việt Nam

**Quá trình công tác**

- Từ năm 2001 - 06/2013: Phòng KT - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar
- Từ tháng 07/2013 - nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar

**Số lượng CP sở hữu**

92 cổ phần

**(tại ngày 31/12/2019)**

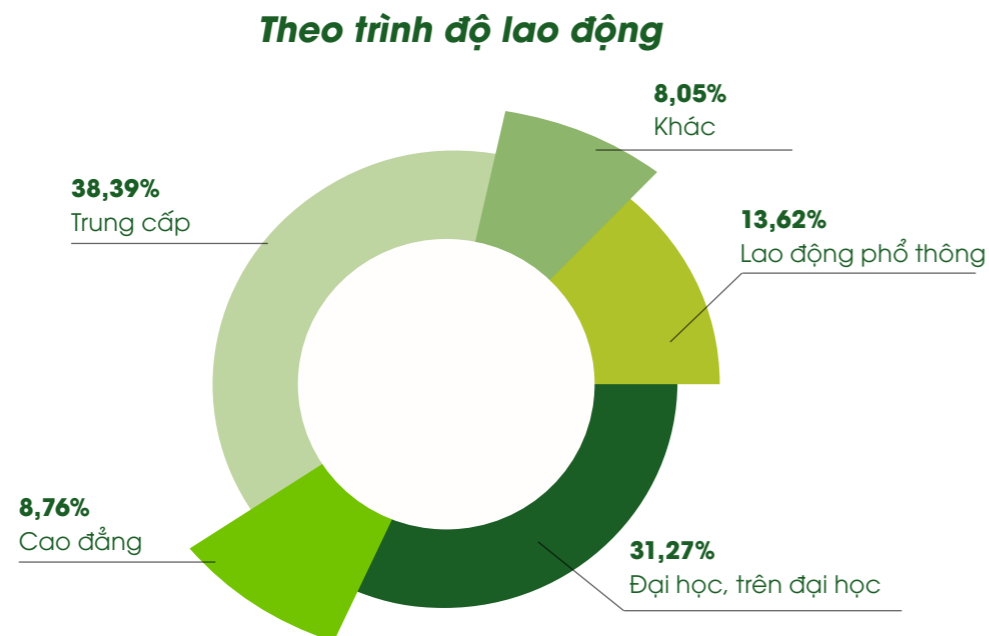




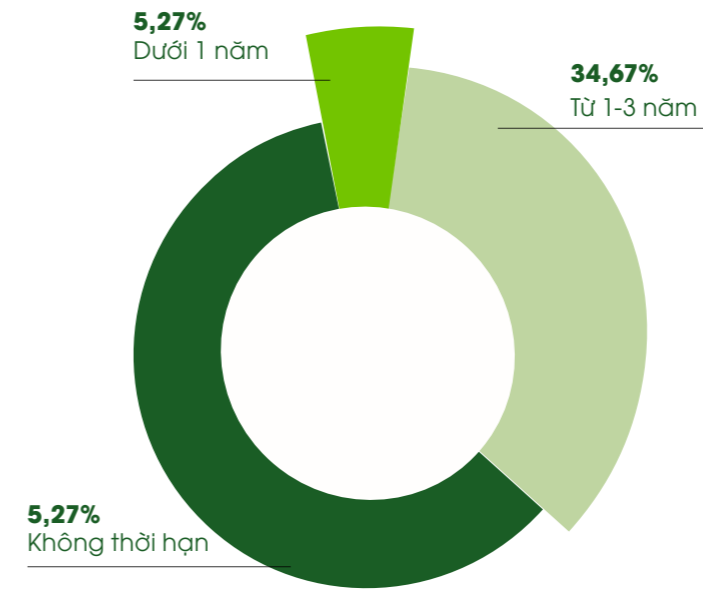
## TỔ CHỨC NHÂN SỰ (tiếp theo)

### Số lượng cán bộ nhân viên

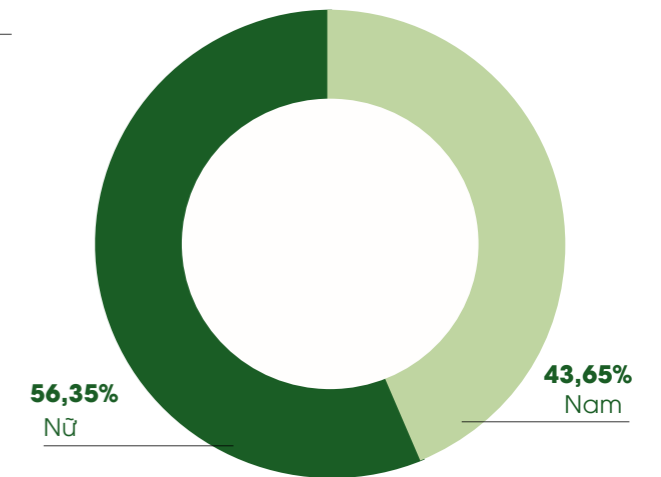
STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Theo trình độ lao động</b>	<b>323</b>	<b>100%</b>
1	Trình độ đại học, trên đại học	101	31,27%
2	Trình độ cao đẳng	28	8,67%
4	Trình độ trung cấp	124	38,39%
5	Khác	26	8,05%
6	Lao động phổ thông	44	13,62%
<b>II</b>	<b>Theo loại hợp đồng lao động</b>	<b>323</b>	<b>100%</b>
1	Hợp đồng không thời hạn	194	60,06%
2	Hợp đồng thời vụ (dưới 1 năm)	17	5,27%
3	Hợp đồng xác định từ 1-3 năm	112	34,67%
<b>III</b>	<b>Theo giới tính</b>	<b>323</b>	<b>100%</b>
1	Nam	141	43,65%
2	Nữ	182	56,35%



### Theo tính chất hợp đồng lao động

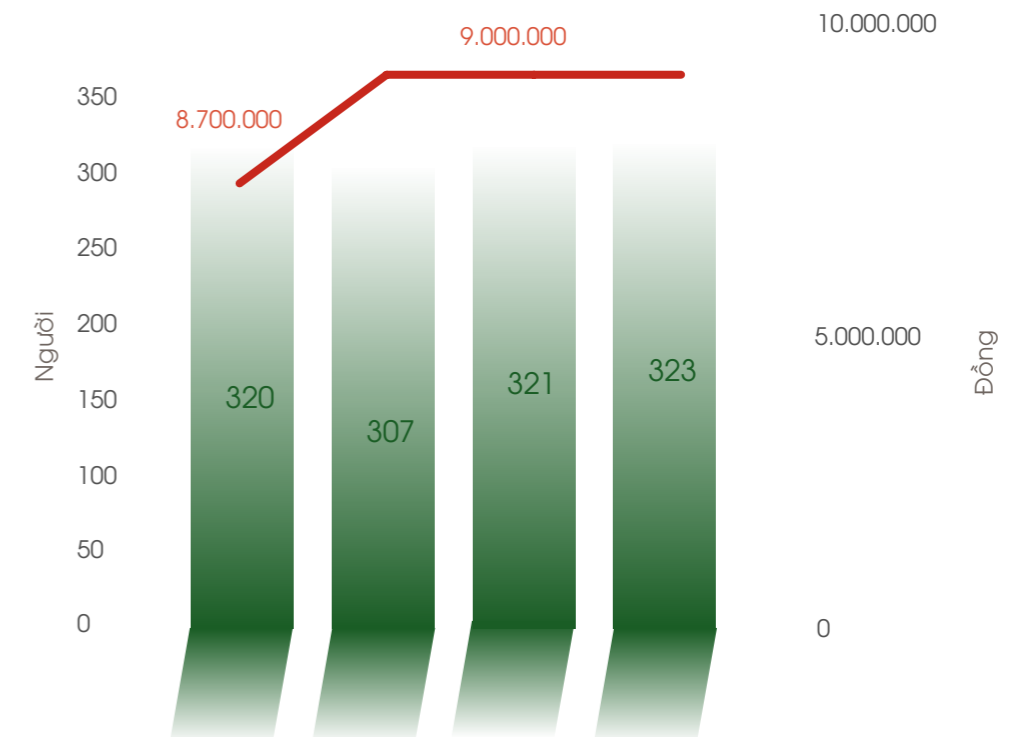


### Theo giới tính



### Thu nhập bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
Tổng số lượng người lao động (người)	320	307	321	323
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	8.700.000	9.000.000	9.000.000	9.000.000





## CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Nhận thức được tầm quan trọng của nguồn nhân lực đối với sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp, Ladophar đã tạo mọi điều kiện cho người lao động, đặc biệt là lao động cấp cao, lao động chất xám trong ngành Dược được yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty. Vì vậy, chính sách đãi ngộ lao động luôn được Ladophar xem trọng và liên tục cải thiện. Tại Ladophar, Công ty luôn chú trọng đến việc xây dựng hệ thống lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ cho người lao động phù hợp với từng thời kỳ và từng giai đoạn phát triển, đảm bảo tính linh hoạt, công bằng, tương xứng với mức độ cống hiến của từng cá nhân và đủ sức cạnh tranh trong thị trường lao động.

### VỀ ĐÀO TẠO

Ladophar luôn coi việc phát triển nguồn nhân lực có chất lượng là điều kiện tiên quyết để Công ty có thể tồn tại và phát triển trong nền kinh tế thị trường. Với mục tiêu nâng cao chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ của nguồn nhân lực, Ladophar đã xây dựng quy trình đào tạo khoa học, hệ thống nhằm mang lại hiệu quả cao. Tại đây, mọi CBCNV đều được đào tạo nâng cao kiến thức để đảm bảo hoàn thành tốt nhất công việc được giao.

Đội ngũ công nhân viên thường xuyên được huấn luyện về kỹ năng thực hiện theo chuẩn GMP và ISO để nhận thức và hiểu rõ từng khâu trong quá trình sản xuất;

Đội ngũ nhân viên bán hàng và nhân viên tiếp thị luôn được trau dồi về khả năng giao tiếp, marketing và kỹ năng bán hàng;

Đội ngũ cán bộ kỹ thuật được đào tạo chuyên sâu, nâng cao như: Đào tạo chuyên khoa, Thạc sĩ, Tiến sĩ trong và ngoài nước.

### VỀ LƯƠNG, THƯỞNG, PHÚC LỢI, ĐÃI NGỘ

Hệ thống lương thưởng của Công ty được xây dựng phù hợp theo từng thời kỳ và từng giai đoạn phát triển, đảm bảo tính linh hoạt, công bằng và luôn tạo điều kiện cho người lao động có chuyên môn cao được hưởng lương tương xứng với cống hiến của họ. Đồng thời tạo động lực thu hút người tài đáp ứng nguồn nhân lực bền vững của Công ty;

Để khuyến khích và cải thiện nâng cao thu nhập cho người lao động, Công ty đã xây dựng hệ thống thang bảng lương và ban hành quy chế trả lương, trả thưởng cho doanh nghiệp, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, khắc phục tình trạng phân phối bình quân, đánh giá đúng mức độ đóng góp của từng vị trí công tác trong Công ty, gắn liền tiền lương với năng suất, chất lượng và hiệu quả của từng người, khuyến khích người lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, khuyến khích mọi người nâng cao hiệu suất công tác. Từ đó khuyến khích CBCNV làm việc hăng say góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

Ladophar luôn thực hiện tốt yêu cầu của Bộ Luật lao động. Xây dựng Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động như mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn con người.

### Một số chính sách khác

100% CBCNV được tham gia Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế;

Bảo hộ lao động, đồng phục đầy đủ và thường xuyên nâng cao chất lượng.

Tổ chức cho người lao động được tham quan, nghỉ mát và tham gia các phong trào Văn thể mỹ là các hoạt động thường niên của Công ty;

Chế độ thưởng tháng lương thứ 13; thưởng nhân các dịp lễ, tết; thưởng tăng ca; thưởng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; thưởng đột xuất... luôn được áp dụng;

Những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc sẽ được tôn vinh và khen thưởng xứng đáng, kịp thời, công khai và công bằng; các danh hiệu thi đua cuối năm cho tập thể, cá nhân cũng được thưởng theo Quy chế Thi đua khen thưởng do Công ty ban hành;

Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần (quà tặng cưới hỏi, ốm đau, hiếu hỷ, học bổng, ngày quốc tế thiếu nhi, rằm trung thu, quốc tế phụ nữ...);

Đồng thời, Ladophar có chính sách quy hoạch nguồn cán bộ lâu dài từ những cán bộ, nhân viên có tâm huyết, đủ trình độ, năng lực, có thành tích trong lao động được Ban TGD, Hội đồng thi đua của Ladophar đánh giá cao để đưa vào nguồn cán bộ quy hoạch dài hạn cho Công ty. Những cán bộ thuộc diện quy hoạch sẽ được bồi dưỡng, đào tạo bổ sung kiến thức chuyên môn, quản lý để điều hành các hoạt động của Công ty trong những năm tiếp theo. Bên cạnh đó, Công ty cũng rất chú trọng việc chiêu mộ những nhân sự bên ngoài có trình độ cao, có năng lực thật sự về làm việc lâu dài cho Công ty bằng chính sách đãi ngộ đặc biệt, như: môi trường làm việc, điều kiện trau dồi kiến thức, giao trọng trách, thu nhập thỏa đáng, cơ hội thăng tiến vượt bậc.





## TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Về tình hình đầu tư, năm qua Công ty đã bố trí sắp xếp lại Nhà xưởng đạt các yêu cầu thực hành tốt, lắp đặt thiết bị sản xuất, thiết bị xử lý không khí, thiết bị xử lý nước Ro cho dây chuyền nang... đã được Cục Quản lý Dược Việt Nam thẩm định, xét duyệt đạt yêu cầu, đưa vào vận hành. Bên cạnh đó Công ty cũng đầu tư thêm Phòng kiểm nghiệm vi sinh vật, đầu tư thêm một số thiết bị kiểm nghiệm.



Tiếp tục duy trì, chăm sóc và phát triển các vùng nguyên liệu:

- Tiếp tục thực hiện dự án Xuân Thọ: duy trì và chăm sóc vườn cây Canhkina, bảo tồn nguồn gen quý, trồng khảo nghiệm một số dược liệu vùng ôn đới tại vườn Canhkina Xuân Thọ, trồng khảo nghiệm Actiso từ hạt giống nhập từ Mỹ, Châu Âu.
- Duy trì thực hiện trồng dược liệu theo tiêu chuẩn GACP tại Đà Lạt (cây Actiso) và Cát Tiên (cây Diệp hạ châu): tổ chức đào tạo và đào tạo lại GACP cho các hộ dân, cập nhật Danh mục thuốc Bảo vệ thực vật được sử dụng tại Việt Nam năm 2018.



Triển khai và vận hành phần mềm Quản trị sản xuất nhằm nâng cao Quản trị chất lượng sản phẩm và hiệu quả trong sản xuất.

Tiến tới chuẩn hóa công tác chuyên môn Dược (hồ sơ lô), cũng như chuyên môn hóa công tác quản lý chi phí (tính giá thành sản phẩm) trong hệ thống phần mềm hỗ trợ cho sản xuất sản phẩm của Công ty.



Duy trì hoạt động văn phòng Công ty tại TP.HCM. Nhân sự được tuyển dụng, đào tạo và thay đổi để đáp ứng yêu cầu công việc. Hiện nay bộ máy này kết nối tương đối tốt với trụ sở chính và nhà máy.

Các công tác triển khai được thực hiện đúng kế hoạch và phục vụ hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



## TÌNH HÌNH CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

### Thông tin cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 7.829.958 cổ phiếu

» Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 7.829.926 cổ phiếu

» Số lượng cổ phiếu quỹ: 32 cổ phiếu.

Loại cổ phần: cổ phần phổ thông.

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/ cổ phần.

### Cơ cấu cổ đông đến ngày 15/01/2020

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ sở hữu
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>220</b>	<b>7.526.509</b>	<b>75.265.090.000</b>	<b>96,12%</b>
1	Cá nhân	213	3.521.265	35.212.650.000	44,97%
2	Tổ chức	7	4.005.244	40.052.440.000	51,15%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>14</b>	<b>303.417</b>	<b>3,88%</b>	<b>3,88%</b>
1	Cá nhân	9	8.812	0,11%	0,11%
2	Tổ chức	5	294.605	3,76%	3,76%
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>1</b>	<b>32</b>	<b>320.000</b>	<b>0,00%</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>235</b>	<b>7.829.958</b>	<b>78.299.580.000</b>	<b>100,00%</b>

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

Giao dịch cổ phiếu: Không có







Chứng khoán khác: Không có



# PHẦN III



## BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

-  **Quản lý nguồn nguyên vật liệu**
-  **Tiêu thụ năng lượng**
-  **Tiêu thụ nước**
-  **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**
-  **Chính sách liên quan đến người lao động**
-  **Báo cáo liên quan đến cộng đồng địa phương**



## QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Hầu hết các sản phẩm của Ladophar đều có thành phần nguyên liệu chính là cây Atiso và đây cũng là cây mục tiêu phát triển của tỉnh Lâm Đồng. Theo đó, những lợi ích mà vùng nguyên liệu mang lại là:

- Việc xây dựng và làm chủ nguồn nguyên liệu chất lượng cao sẽ trở thành lợi thế của Công ty. Cụ thể, khi tham gia vào từ đầu chuỗi giá trị của ngành sẽ giúp Công ty gia tăng lợi nhuận và kiểm soát tốt chất lượng sản phẩm đầu ra.
- Bên cạnh đó, vùng nguyên liệu này cũng mang đến công việc và thu nhập ổn định cho người dân trong vùng tránh bị các thương lái ép giá.
- Tạo điều kiện phát triển cây nông nghiệp thế mạnh của vùng.
- Các sản phẩm của Ladophar đều được Công ty tự đóng gói bao bì, nguyên liệu bao bì chủ yếu là PE, không sử dụng vật liệu tái chế.

## TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Công ty hiện có 03 nhà máy:

- Nhà máy sản xuất thuốc Đông Dược
- Nhà máy Trà thảo dược
- Nhà máy chiết xuất cao dược liệu
- Hoạt động tiêu thụ năng lượng của các nhà máy đều tuân thủ theo đúng tiêu chuẩn và định mức năng lượng cần thiết để hệ thống vận hành hiệu quả. Bên cạnh đó, những cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý cùng toàn thể cán bộ nhân viên Ladophar luôn ý thức trong việc thực hành tiết kiệm năng lượng nhằm bảo vệ môi trường, vì mục tiêu bền vững của Công ty

## TIÊU THỤ NƯỚC

- Hiện tại nguồn nước Công ty đang sử dụng cho 03 nhà máy đều lấy từ nước sinh hoạt của thành phố, đạt tiêu chuẩn HACCP đảm bảo được chất lượng cho sản phẩm.
- Lượng nước dùng để vệ sinh, làm sạch dược liệu sau khi dùng sẽ được tái chế, hoàn lưu để rửa dược liệu.



*Nguồn nguyên liệu quý cùng dây chuyền hiện đại có thể tạo ra những sản phẩm từ dược liệu đạt yêu cầu nhưng chỉ có những bí quyết của chuyên gia Ladophar mới có thể tạo ra được Tinh Hoa Dược Liệu. Với đội ngũ chuyên gia với kiến thức am tường và kinh nghiệm chuyên sâu được lãnh đạo bởi Thầy Thước Ưu Tú Phạm Thị Xuân Hương, Ladophar không ngừng nghiên cứu phát triển những giải pháp chăm sóc sức khỏe cộng đồng từ dược liệu quý.*







## BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Công ty nhận thức được một trong những yếu tố góp phần vào sự phát triển bền vững là có ý thức và thực hiện tốt trách nhiệm đối với cộng đồng. Theo đó, công tác từ thiện xã hội luôn được Công ty quan tâm.

Đây là một chủ trương hết sức đúng đắn, được người lao động trong Công ty tích cực hưởng ứng, tham gia đóng góp trên tinh thần "lá lành đùm lá rách"; Tham gia ủng hộ đồng bào Miền Trung; Đóng góp Quỹ Công nhân nghèo; mỗi người lao động đóng góp 02 ngày lương chăm lo tết cho người nghèo trên toàn tỉnh, ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam, quỹ bảo trợ trẻ em trẻ em, ủng hộ Trường Sa, Quỹ đền ơn đáp nghĩa và các hoạt động ủng hộ khác, thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách, thương binh, gia đình liệt sĩ, nhận nuôi dưỡng suốt đời 01 mẹ Việt Nam anh hùng,...



## TUÂN THỦ PHÁP LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Trong năm, Ladophar không để xảy ra bất kỳ trường hợp vi phạm pháp lý bảo vệ môi trường nào. Công ty thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường:

- Có hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải đạt chuẩn theo quy định pháp luật.
- Xử lý rác thải: đối với rác thải thông thường Công ty hợp đồng với Công ty công trình đô thị TP. Đà Lạt thu gom vào cuối ngày; đối với rác thải nguy hại, được thu gom và xử lý qua Công ty Môi trường Á Châu tại TP. Hồ Chí Minh theo đúng các quy định về pháp luật môi trường.
- Chất thải lỏng (nước thải từ hoạt động sản xuất): xây dựng hệ thống xử lý nước thải để xử lý nước an toàn trước khi đổ vào hệ thống xử lý chung của TP. Đà Lạt.
- Khí thải: được đưa qua hệ thống lọc sạch trước khi ra môi trường.
- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới và các sự kiện liên quan;
- Công ty luôn tìm hiểu và tuân thủ nghiêm túc luật pháp và các quy định về môi trường.



## CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Con người là vốn quý giá nhất của mỗi doanh nghiệp - hơn lúc nào hết, câu nói này càng có giá trị và ý nghĩa khi nền kinh tế Việt Nam đang ngày càng hội nhập toàn cầu một cách mạnh mẽ, tính chất cạnh tranh của nền kinh tế thị trường ngày càng gay gắt, thì yếu tố con người ngày càng là nền tảng và trọng yếu nhất trong mỗi tổ chức, đặc biệt là mỗi doanh nghiệp. Điều đó, đòi hỏi ban lãnh đạo Công ty phải có cách tiếp cận mới về việc tuyển dụng và sử dụng lao động mà cốt lõi là tuyển và dụng nhân tài hàng năm. Cụ thể:

Công tác xây dựng môi trường làm việc và chăm sóc sức khỏe người lao động: Đối với người lao động làm việc tại Phú Hội, Công ty bố trí xe đưa đón, nhà ở công vụ..., người lao động được hỗ trợ bữa ăn giữa ca đảm bảo dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm được kiểm soát từ đầu vào, thực phẩm được cung cấp từ những đơn vị có uy tín, đảm bảo các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm;



Hàng năm, Công ty tiến hành đo kiểm môi trường làm việc, tạo môi trường an toàn nhất cho người lao động an tâm làm việc, các chỉ tiêu đo kiểm đều trong ngưỡng cho phép. Tuy nhiên để khuyến khích người lao động làm việc hiệu quả gắn bó lâu dài với doanh nghiệp, lãnh đạo Công ty vẫn thực hiện bồi dưỡng cho người lao động bằng hiện vật, người lao động sử dụng giữa ca làm việc; Tiến hành khám sức khỏe định kỳ (01 hoặc 02 lần /năm tùy thuộc vào vị trí làm việc), phân loại và bố trí người lao động làm việc vào các khâu sản xuất phù hợp với tình trạng sức khỏe.



Nguồn nhân lực được Công ty đặt vào vị trí trung tâm hàng đầu trong mọi hoạt động, đặc biệt là nhân sự của khối bán hàng và các nhà máy. Do đó, Công ty luôn không ngừng cải thiện môi trường làm việc và các chính sách phúc lợi ổn định cho người lao động. Trong năm, Công ty tạo điều kiện cho CB.CNV tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao và đều đặn tổ chức các chuyến du lịch, tham quan để tăng sự kết nối và tinh thần đoàn kết của tập thể.








Trong năm 2019, Công ty thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống của người lao động. Theo đó, 100% công nhân lao động được ký hợp đồng lao động, có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định; Người lao động khi gặp hoàn cảnh khó khăn sẽ được Công ty, công đoàn và tập thể người lao động đóng góp hỗ trợ.



# PHẦN IV



## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

-  **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**
-  **Tình hình tài chính**
-  **Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**
-  **Kế hoạch phát triển trong tương lai**
-  **Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty**



## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### Những thay đổi về pháp luật ảnh hưởng đến hoạt động của ngành



Theo thông tư 15/2019/TT - BYT về việc đấu thầu dược quy định: các sản phẩm đông dược được Bộ Y tế đánh giá đạt GACP về nguyên liệu cũng như có dây chuyền sản xuất đạt chuẩn GMP thì sản phẩm được xếp vào nhóm 1 khi đấu thầu thuốc tại các Cơ sở y tế. Công ty được công nhận đạt chứng nhận GACP đối với nguyên liệu actiso, đẳng sâm và diệp hạ châu, do đó các sản phẩm thuốc uống actiso, cynaphytol và viên nang diệp hạ châu được đưa vào thầu nhóm 1 hàng đông dược.



Thông tư 15/2019/TT-BYT ưu tiên các dòng thuốc EU-GMP và PICs cũng như chính sách đấu thầu mới đưa các công ty có nhà máy sản xuất EU-GMP và PICs lên nhóm 1 và 2 với giá đấu thầu cao hơn các nhóm 3, 4 và 5 từ 20% - 100%.



Quy định GMP nhà máy sản xuất TPCN đã có hiệu lực từ tháng 7/2019, quy định kết nối dữ liệu trong phân phối dược phẩm cũng như việc cơ quan quản lý nhà nước tăng cường hậu kiểm (Kiểm tra thực hành sản xuất, kinh doanh, dư lượng thuốc BVTV, nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, v.v.) Điều này đem đến nhiều cơ hội nhưng cũng nhiều thách thức với Công ty.



Các Hiệp định EVFTA và EVIPA giúp loại bỏ thuế quan đối với khoảng 71% các sản phẩm dược phẩm và dược liệu đến từ EU. Các doanh nghiệp dược EU có thể tham gia sâu vào chuỗi cung ứng, sản xuất và phân phối tại thị trường Việt, ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp Việt.

### Những tác động vào sản xuất và phân phối trong nước



Trong các năm tiếp theo, 10 doanh nghiệp Dược nội địa đầu ngành sẽ vận hành thêm ít nhất 10 nhà máy chuẩn EU-GMP và PIC/s. Việc đưa vào vận hành các nhà máy sẽ giúp nâng cao thị phần ETC nội địa và tác động tích cực lên tăng trưởng của toàn ngành Dược.



Ngoài ra, xu hướng M&A từ các công ty dược phẩm nước ngoài sẽ phát triển mạnh trong năm 2020 để tận dụng nguồn lực có sẵn và rút ngắn thời gian gia nhập thị trường Việt Nam.





## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2019, năm thứ 2 của chiến lược 5 năm 2018-2022 đã khép lại với việc Ban lãnh đạo và toàn thể nhân viên Ladophar đã cùng nhau nỗ lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được đề ra với những con số về doanh thu, lợi nhuận đáng khích lệ.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Nội dung	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	% So với kế hoạch	% So với cùng kỳ
Giá trị tổng sản lượng nhập kho	119	103	120	100%	111%
Doanh thu	432	380	460	82,61%	87,96%
Doanh thu hàng thương mại	326	235	280	83,93%	72,09%
Doanh thu hàng sản xuất	106	145	180	80,56%	136,79%
Lợi nhuận trước thuế	(20)	12	5	240%	-

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar năm 2018, 2019

- **Đối với hàng phân phối:** Thị trường kênh ETC giảm mạnh trong khi đây là kênh chiếm tỷ trọng doanh thu cao của Công ty. Do ảnh hưởng thông tư 245 của BHYT và công văn 893 của Sở Y Tế cũng như kết quả trúng thầu năm 2019 giảm so năm 2018 nên doanh thu năm 2019 giảm đáng kể so năm 2018.
- **Đối với hàng sản xuất:** Doanh thu năm 2019 chưa đạt tăng trưởng như kỳ vọng do các sản phẩm của Công ty tại các khu vực ngoài tỉnh Lâm Đồng vẫn chưa tiếp cận được đông đảo người tiêu dùng. Ngoài ra, việc giảm doanh thu kênh ETC cũng ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của hàng sản xuất trong tỉnh. Trong khi thị trường kênh OTC ngoại tỉnh cũng đang trong giai đoạn phát triển thị trường.
- Năm 2019, Công ty tiếp tục thực hiện việc chuyển dịch cơ cấu từ sản phẩm thương mại sang sản phẩm sản xuất từ đông dược và cơ cấu lại kênh phân phối. Chiến lược cơ cấu lại sản phẩm và kênh phân phối đã làm gia tăng chi phí quảng cáo, chi phí bán hàng, chi phí Marketing và chi phí nhân sự.
- Trong khi đó, nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất tăng, bao gồm các dược liệu chính, các loại tá dược và các loại bao bì sản xuất. Điều này dẫn đến giá nhập kho và giá bán của các sản phẩm tăng, gây ảnh hưởng đến doanh số một số sản phẩm chủ lực năm 2019.
- Công ty đẩy mạnh các hoạt động tăng cường nhận diện tại điểm bán thông qua kênh tổng thầu OTC tại thị trường ngoại tỉnh. Tiếp tục đầu tư hình ảnh thương hiệu Ladophar và thương hiệu sản phẩm trên các nhà thuốc trong và ngoại tỉnh.
- Chi phí tiền lương và các khoản phúc lợi cho người lao động tăng do Công ty đã hoàn thiện bộ máy nhân sự quản lý cũng như tuyển dụng thêm nhiều vị trí phục vụ phát triển kinh doanh ngoại tỉnh.
- Năm 2019, Công ty đã tăng cường quản trị chi phí để tiết giảm các chi phí thiếu hiệu quả, trong đó chi phí bán hàng trực tiếp giảm mạnh do các chi nhánh tiếp tục kiểm soát chi phí hiệu quả.



### DOANH THU HÀNG SẢN XUẤT

tăng **36,79%**

so với năm 2018

đạt **145**  
tỷ đồng



**T**rong tình hình chung nguyên vật liệu sản xuất Dược liệu ngày càng khan hiếm, giá tăng cao và phụ thuộc nguồn cung nước ngoài làm ảnh hưởng lợi nhuận của các doanh nghiệp Dược nói chung và Ladophar nói riêng. Ladophar đang từng bước thực hiện tái cơ cấu hoạt động sản xuất chuyển dần tỷ trọng sang sản phẩm tự sản xuất cốt lõi với nguồn nguyên liệu thiên nhiên có sẵn tại địa phương như hoa Atiso, nấm Linh Chi,... Bên cạnh đó Công ty tiếp tục đẩy mạnh hoạt động bán hàng, tăng cường Marketing, xây dựng bộ nhận diện thương hiệu nhằm hướng đến một đơn vị sản xuất và kinh doanh có uy tín, được người tiêu dùng tin chọn.

Trong năm 2020, Ban lãnh đạo Ladophar đã có những nhìn nhận hết sức khách quan về tình hình kinh tế chung cũng như tình hình công ty để sẵn sàng đề ra những chính sách, biện pháp kịp thời, hiệu quả mang lại lợi nhuận cao nhất cho quý cổ đông, nhà đầu tư và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty.



## NHỮNG KHÓ KHĂN, THUẬN LỢI TRONG NĂM 2020

### KHÓ KHĂN

01

Các hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương có hiệu lực làm gia tăng áp lực cạnh tranh của ngành khi các sản phẩm giá thấp của Ấn Độ, Trung Quốc sẽ được giảm thuế từ đó thu hút người tiêu dùng hơn. Mặt khác tâm lý sinh ngoại của người dân cũng làm cho các sản phẩm sản xuất trong nước gặp khó khi phải đối đầu với sản phẩm nước ngoài.

02

Các tập đoàn lớn như Abbott (Hoa Kỳ), Taisho (Nhật Bản) đã và đang đầu tư mạnh vào ngành Dược sản xuất tại Việt Nam, bên cạnh yếu tố tích cực còn kéo theo nguy cơ bóp nghẹt các nhà sản xuất Dược trong nước. Trong khi đó hình thức các chuỗi bán lẻ các sản phẩm Dược đang nở rộ tại Việt Nam kéo theo tình trạng cạnh tranh trong phân phối các sản phẩm. Nếu không có hệ thống tự phân phối mạnh mẽ, các công ty sản xuất Dược dễ rơi vào cảnh bị phụ thuộc, ép giá,... làm ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận.

03

Chiến lược cơ cấu lại sản phẩm và kênh phân phối đã làm gia tăng chi phí quảng cáo, chi phí bán hàng, chi phí marketing, chi phí cho nguồn nhân sự chất lượng cao... khiến cho tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, các chỉ số tài chính không được như kỳ vọng. Khó khăn này có thể làm ảnh hưởng đến các cơ hội đầu tư có thể phát sinh của Ladophar.

### THUẬN LỢI

#### Thuận lợi tự nội tại Doanh nghiệp

Ladophar sở hữu 03 nhà máy sản xuất Đông Dược và 01 Nhà máy sản xuất thực phẩm chức năng đạt chuẩn quốc tế GMP - WHO lớn nhất Tây Nguyên với dây chuyền thiết bị hiện đại, đủ năng lực cung cấp các sản phẩm thuốc đông Dược và thực phẩm chức năng có chất lượng cao và hiệu quả lâm sàng được chứng nhận.

Lãnh đạo Ladophar và đội ngũ cán bộ công nhân viên có kinh nghiệm, tâm huyết với ngành Dược, gắn bó, đoàn kết cùng chung sức vì tầm nhìn và sứ mạng của Công ty. Đặc biệt Thầy thuốc ưu tú Phạm Thị Xuân Hương đã có hơn 25 năm gắn bó với ngành Dược tỉnh Lâm Đồng nói chung và Ladophar nói riêng.

Với bề dày kinh nghiệm và tâm huyết với công ty, Thầy thuốc ưu tú Phạm Thị Xuân Hương sẽ chèo lái con thuyền Ladophar phát triển bền vững và sẽ đi xa hơn. Thương hiệu Ladophar được chú tâm xây dựng, tăng độ nhận diện thương hiệu khẳng định uy tín của doanh nghiệp và lòng tin của khách hàng.

Hiện tại Ladophar là thương hiệu Dược hàng đầu tỉnh Lâm Đồng và đã có hơn 20 năm hoạt động trong ngành Dược Việt Nam. Ladophar có hệ thống phân phối sản phẩm rộng khắp tỉnh Lâm Đồng và sản phẩm có mặt ở hầu hết các tỉnh thành trên cả nước với hơn 04 chi nhánh nội tỉnh, 02 chi nhánh ngoại tỉnh, 3.500 điểm bán và 400 nhà thuốc trên cả nước. Với bộ phồng như vậy, Ladophar tự tin chiếm thị phần số một tại tỉnh Lâm Đồng và tiền đề cạnh tranh với các doanh nghiệp khác trên cả nước.

#### Thuận lợi từ yếu tố bên ngoài

Kinh tế Việt Nam nói chung đang trong giai đoạn phát triển ổn định, từ đó thu nhập của người dân ngày càng cao. Khi thu nhập đã không còn thấp như trước, người dân bắt đầu quan tâm hơn đến sức khỏe của bản thân và người thân. Các sản phẩm thực phẩm chức năng có lợi cho sức khỏe của Ladophar vốn có tiếng trên thị trường là sự lựa chọn của nhiều gia đình.

Ngành Dược là một trong những ngành được Chính Phủ và chính quyền địa phương đặc biệt quan tâm, đặc biệt là sản phẩm có nguồn nguyên vật liệu thiên nhiên có sẵn tại địa phương. Ladophar nhận được sự hỗ trợ từ những chính sách, quy định của chính quyền trong tìm kiếm, quy hoạch vùng nguyên liệu; xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh.



### CƠ HỘI

- » Chiến lược Quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ (mục tiêu đến năm 2020 thuốc từ Dược liệu chiếm 30% tổng thuốc sản xuất trong nước được tiêu thụ) đã cho thấy định hướng ưu tiên sản xuất, phát triển sản phẩm Dược trong nước đặc biệt là thuốc có nguồn gốc từ Dược liệu của Chính phủ. Đây là cơ hội để Ladophar đẩy mạnh kinh doanh các sản phẩm có nguồn gốc từ cây trồng địa phương như Atiso, Diệp hạ châu,... đến tay người tiêu dùng.
- » Thị trường Dược phẩm Việt Nam có mức tăng trưởng cao nhất Đông Nam Á, khoảng 17% hàng năm và dự báo quy mô thị trường Dược phẩm Việt Nam sẽ đạt xấp xỉ 7,7 tỉ USD ( khoảng 18.000 tỷ đồng) vào năm 2021. Ladophar phải nắm lấy cơ hội chiếm thị phần lớn hơn tại Việt Nam và xa hơn nữa là tăng cường xuất khẩu với những sản phẩm chất lượng cao được sản xuất tại các nhà máy đạt chuẩn WHO - GMP.

### THÁCH THỨC

Ladophar đang trong giai đoạn thách thức khi bên ngoài công ty phải đối mặt với sự cạnh tranh quyết liệt của các đối thủ, sự lựa chọn khắt khe của người tiêu dùng. Trong khi đó bên trong công ty đang tiến hành tái cơ cấu doanh nghiệp, chuyển dịch cơ cấu sản phẩm, tăng cường quảng bá sản phẩm, bộ nhận diện thương hiệu; thoái vốn cổ phần nhà nước,... Ladophar tin tưởng sẽ vượt qua giai đoạn khó khăn này và sẽ đạt được các thành tựu lớn trong tương lai.

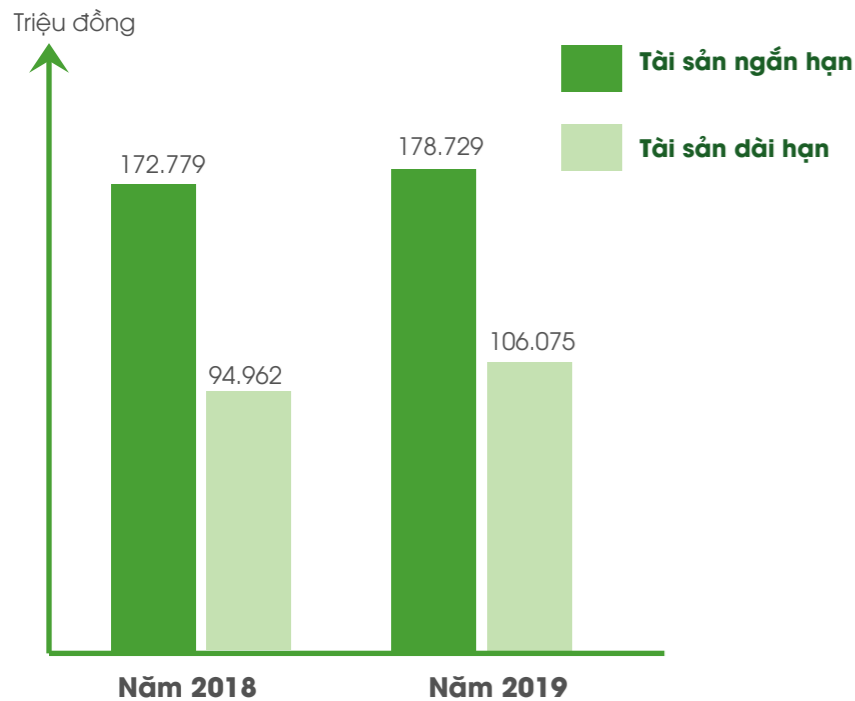




## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2018	31/12/2019	Tăng/giảm(%)
Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	172.799	178.729	3,43%
Tài sản dài hạn	Triệu đồng	94.962	106.075	11,70%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>267.761</b>	<b>284.804</b>	<b>6,37%</b>
Nợ ngắn hạn	Triệu đồng	166.839	175.627	5,27 %
Nợ dài hạn	Triệu đồng	15.825	15.500	(2,05%)
<b>Nợ phải trả</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>182.664</b>	<b>191.127</b>	<b>4,63%</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar năm 2018, 2019



## CƠ CẤU TÀI SẢN

Cơ cấu tài sản của Ladophar không có nhiều thay đổi trong năm vừa qua do Công ty đã dẫn ổn định tình hình tài chính sau khi thực hiện tái cơ cấu năm 2018.

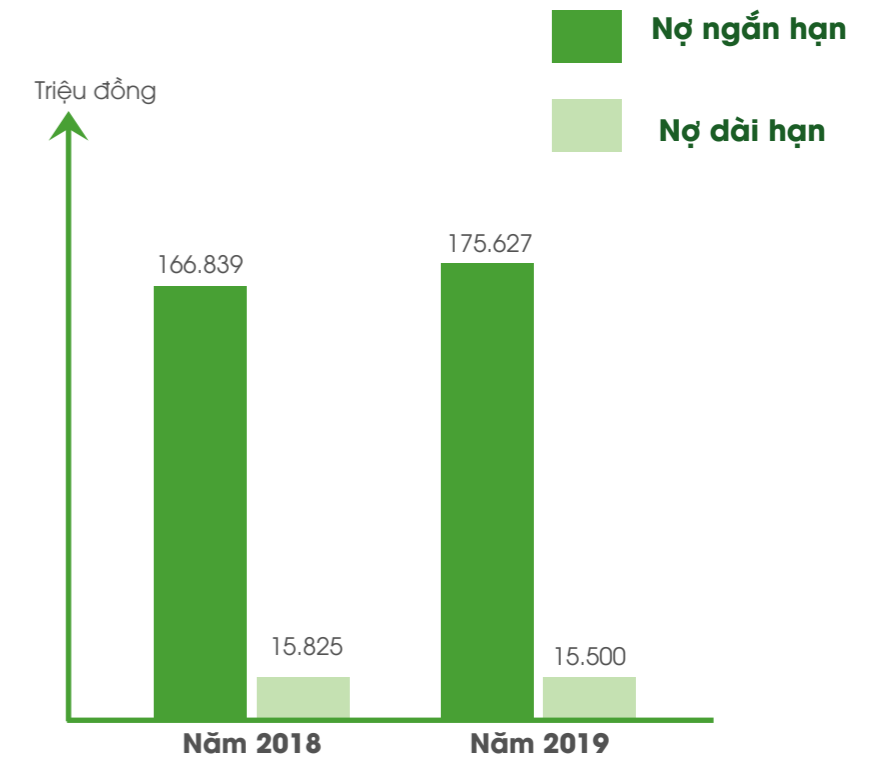
Tài sản ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng lớn (>60%) trong cơ cấu tổng tài sản do đặc thù ngành Dược cần vốn lưu động ngắn hạn lớn để phục vụ sản xuất, kinh doanh. Trong đó tổng tài sản đã có sự tăng nhẹ, phần lớn là do Công ty đã đầu tư mua thêm máy móc thiết bị cho các nhà máy đạt chuẩn WHO - GMP để tăng sản lượng đầu ra. Công ty đang duy trì chính sách quản lý tài sản hiệu quả, cân đối không để xảy ra tình trạng thất thoát, kém hiệu quả.



## CƠ CẤU NỢ

Các chỉ số nợ của Công ty cũng không có biến động quá lớn trong năm vừa qua mặc dù HĐQT thông qua gói vay tín chấp 30 tỷ của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nguyễn Kim và vay ngắn hạn tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Lâm Đồng như năm trước để phục vụ nhu cầu vốn lưu động và mua máy móc thiết bị tại nhà máy. Bên lại Ladophar đã giảm được các khoản phải trả người bán ngắn hạn, chủ yếu là các đối tác cung cấp hàng thành phẩm. Đây cũng là hệ quả của việc chuyển dịch cơ cấu giảm hàng thương mại tăng hàng tự sản xuất của Ladophar.

Nhìn chung tình trạng cơ cấu nợ của một công ty đang trong giai đoạn tái cơ cấu như Ladophar là chấp nhận được. Các chỉ số tài sản vẫn lớn hơn khoản nợ đang có, đảm bảo khả năng chi trả, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.



## TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH TẠI NGÀY 31/12/2019

Đơn vị tính: Đồng

Tài sản cố định hữu hình	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại / Nguyên giá
Nhà cửa, vật kiến trúc	62.112.130.926	38.929.898.936	62,68%
Máy móc thiết bị	92.221.818.987	45.697.555.584	49,55%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	13.387.601.483	5.953.061.854	44,47%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	437.983.955	147.718.709	33,73%
<b>Tổng Cộng</b>	<b>168.159.535.351</b>	<b>90.728.235.083</b>	<b>53,95%</b>
Tài sản cố định vô hình	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại / Nguyên giá
Quyền sử dụng đất	4.285.284.000	3.346.929.349	78,10%
Phần mềm kế toán	1.664.270.000	913.120.889	54,87%
<b>Cộng</b>	<b>5.949.554.000</b>	<b>4.260.050.238</b>	<b>71,60%</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar năm 2018, 2019



### VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC NHÂN SỰ

- Triển khai sơ đồ tổ chức mới của Công ty trong Quý 4/2019, trong đó hoàn thiện cơ cấu khối kinh doanh theo kênh để tối ưu hóa hiệu quả từng kênh chuyên môn, đồng thời tận dụng các cơ hội kinh doanh mới phù hợp với nhu cầu của từng kênh.
- Xây dựng dự thảo Bảng thẩm quyền phê duyệt cho tất cả các cấp của Công ty và ban hành Quy chế quản trị công ty kèm Bản cam kết về minh bạch và bảo mật thông tin.
- Năm 2019, Công ty đảm bảo các phúc lợi phù hợp cho người lao động, khuyến khích người lao động gắn bó và cống hiến cho Công ty.
- Duy trì thu nhập bình quân của người lao động ổn định và không quá chênh lệch so với năm 2018.

### VỀ CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN VÀ CẢI TIẾN QUY TRÌNH SẢN XUẤT

- Năm 2019, Công ty tiếp tục theo dõi, kiểm soát quy trình sản xuất, theo dõi chất lượng lá tươi actiso, cao khi vào mùa vụ, tăng cường theo dõi chất lượng, thẩm định quy trình sản xuất các sản phẩm mới, sản phẩm xuất khẩu, cải tiến sản xuất...
- Thẩm định định kỳ theo kế hoạch (hệ thống phụ trợ: HVAC, nước RO, khí nén, thiết bị, v.v.).
- Nhà máy sản xuất tiếp tục chuẩn bị đầy đủ (trang thiết bị sản xuất, CNSX, NLVT) nhằm đáp ứng đầy đủ cho nhu cầu hoạt động của Khối kinh doanh, bao gồm số lượng sản phẩm theo kế hoạch và phát triển thêm các sản phẩm mới.

### VỀ CÔNG TÁC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

- Năm 2019, Công ty hoàn tất công tác đánh giá GMP các dây chuyền sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khoẻ:
  - Phú Hộ: Dây chuyền sản xuất cao, viên nang mềm, trà thảo mộc
  - Ngô Quyền: Dây chuyền sản xuất viên, cốm, bột, nước.
- Ngoài ra, Công ty cũng đã được cấp giấy chứng nhận GMP TPBVSK vào tháng 9/2019.
- Tăng cường chủ động kiểm soát nguyên liệu đảm bảo chất lượng đầu vào cho sản xuất. Đồng thời, kiểm soát chặt chẽ dư lượng thuốc BVTV theo đúng yêu cầu của Bộ Y Tế.

## NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

### VỀ CÔNG TÁC MARKETING

- Tham gia các sự kiện truyền thông quảng bá thương hiệu Ladophar.
- Cải tạo showroom 34 Hoa Bình thành điểm trải nghiệm & mua quà Tinh Hoa Đà Lạt cho du khách.
- Cải tiến danh mục sản phẩm và phát triển nhãn hiệu. Đặc biệt, đổi mới bao bì sản phẩm hiện tại phù hợp bộ nhận diện.
- Kết hợp với các thầy thuốc giới thiệu sản phẩm mới giúp tạo lợi thế cạnh tranh.
- Đẩy mạnh hoạt động quảng cáo sản phẩm chiến lược trên các kênh truyền thông và online.

### VỀ CÔNG TÁC ĐẦU TƯ

- Năm 2019, Công ty đầu tư mới 2 thiết bị để phục vụ cho dây chuyền thuốc nước:
  - Máy đóng gói ống nhựa 15 kim nhằm nâng cao công suất máy đóng gói hiện tại đáp ứng thị trường xuất khẩu cũng như trong nước.
  - Máy đóng gói dạng túi nhằm cung ứng thị trường xuất khẩu cũng như đáp ứng thị trường trong nước.
- Công ty cũng tiến hành đầu tư sửa chữa lớn và sắp xếp lại dây chuyền trà tại Nhà máy Phú Hộ để tối ưu hóa dây chuyền sản xuất khép kín.
- Đối với dự án Xuân Thọ: Tiếp tục khai thác vườn ươm và bảo tồn cây canhkinha.

### VỀ CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

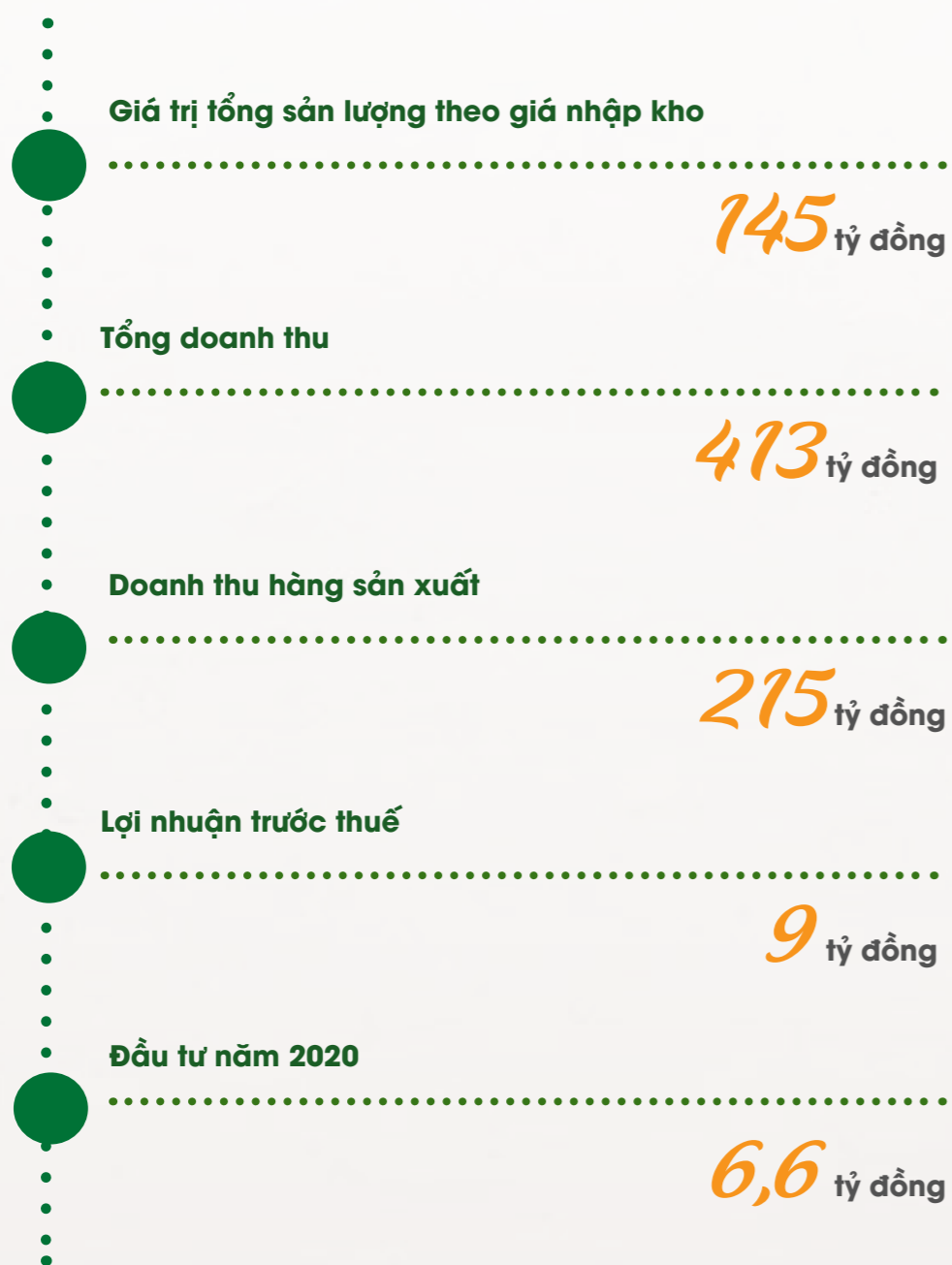
- Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn, tài sản; đảm bảo tính minh bạch và công khai tài chính.
- Báo cáo tài chính được thực hiện đúng nội dung và thời hạn quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Quản lý tốt nợ phải thu phải trả.
- Nguồn vốn được sử dụng hiệu quả.
- Nộp đầy đủ các khoản thuế cho Nhà nước.



## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

### Kế hoạch kinh doanh năm 2020

Trong năm 2020, Ladophar thông qua phương án phát hành cổ phiếu ra cho cổ đông hiện hữu, dự kiến thu về 55.592.470.000 đồng phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, tăng cường công tác marketing, tăng độ nhận diện thương hiệu góp phần đẩy mạnh doanh thu bán hàng, chiếm lĩnh thị phần ở các địa bàn kinh doanh trọng điểm.



Năm 2019 là một năm nhiều khó khăn và áp lực đối với Ladophar. Công ty đã nỗ lực hoàn thành chỉ tiêu về lợi nhuận. Năm 2019 cũng là một năm có những thay đổi nhất định về nhân sự và Ban Điều Hành cũng đã cố gắng thực hiện các mục tiêu chiến lược của Công ty.

Trong thời gian sắp tới, Ban Điều Hành vẫn tiếp tục kêu gọi người lao động đoàn kết, nhiệt tình cố gắng trong thực hiện nhiệm vụ được giao, không ngừng hoạt động nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của sản xuất, kinh doanh; thực hiện nghiêm túc qui trình, qui phạm, thực hành tiết kiệm, sáng kiến cải tiến... góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, đảm bảo hài hòa lợi ích của Doanh nghiệp, thiết thực cải thiện và nâng cao hơn nữa đời sống người lao động.







## ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG

Toàn thể công ty nỗ lực biến nhận thức về bảo vệ môi trường thành ý thức tự giác và hành động cụ thể ở từng vị trí sản xuất.

Trong bảo vệ môi trường, phải lấy phòng ngừa ô nhiễm làm phương châm hành động, khắc phục và loại bỏ tư tưởng chạy theo lợi ích kinh tế trước mắt mà coi nhẹ việc duy trì, bảo vệ và tái tạo môi trường.

Phải huy động tối đa và đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường, đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, phát huy tính sáng tạo của người lao động trong việc hợp lý hóa sản xuất cải thiện môi trường.

Vì những lý do trên, để góp phần vào bảo vệ môi trường bền vững, thiết thực hưởng ứng ngày môi trường thế giới, Ban lãnh đạo Công ty đã tuyên truyền, phổ biến các nội dung về bảo vệ môi trường đối với toàn thể CBCNV trong Công ty như sau:

### Đối với cây xanh

- » Không bẻ cành, ngắt phá cây xanh, trồng và chăm sóc cây xanh ở nhà cũng như cơ quan.
- » Lên án, phê phán những trường hợp không biết giữ gìn và bảo vệ cây xanh nơi công cộng.
- » Lên kế hoạch tổ chức thi đua giữa các phòng ban thông qua qua các tiêu chí:
- » Thường xuyên làm vệ sinh môi trường, vệ sinh vị trí làm việc, loại bỏ những thứ không cần thiết.
- » Thu gom xử lý chất thải rác thải, khơi thông dòng chảy nạo vét kênh mương và hệ thống thoát nước ở khu vực sinh sống.

### Đối với việc sử dụng điện

- » Tiết kiệm điện, nước ở cơ quan cũng như ở nhà, tiết kiệm mọi lúc, mọi nơi thông qua các hành động thiết thực như: sử dụng những bóng đèn tiết kiệm năng lượng, tắt điện vào giờ trái đất, tắt điện, quạt khi rời khỏi cơ quan, tránh để nước rò rỉ...

### Đối với rác thải:

- » Hạn chế sử dụng túi nilon tiết kiệm giấy, đọc kỹ văn bản trước khi in, tận dụng giấy một mặt...
- » Ở những nơi công cộng, không nên vứt rác bừa bãi ra ngoài đường, vứt đúng nơi quy định.
- » Tránh vứt rác xuống dòng sông, lòng đường, hè phố.



## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

### ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Các hoạt động xã hội, từ thiện, thể hiện trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương luôn được Công ty quan tâm thực hiện các năm qua, cụ thể:

- » Hằng năm tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình hộ nghèo, gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh.
- » Ủng hộ các trung tâm, các cơ sở từ thiện, hội người cao tuổi, học sinh nghèo hiếu học,...
- » Vận động nhân viên Công ty đóng góp quỹ tương trợ xã hội.
- » Thăm hỏi, hỗ trợ người lao động bị tai nạn lao động, ốm đau,....

### ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG





Con người là yếu tố cốt lõi trong mọi hoạt động của các loại hình doanh nghiệp, là chìa khóa quyết định sự thành công của doanh nghiệp. Do vậy, trong các năm qua, Công ty luôn quan tâm đến điều kiện làm việc, đời sống vật chất, tinh thần của người lao động. Cụ thể:

- » **Chính sách tuyển dụng nhân sự:** Chất lượng nguồn lao động luôn đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong việc duy trì ổn định hoạt động sản xuất cũng như nâng cao chất lượng sản phẩm, do đó khâu tuyển dụng nhân sự luôn được Công ty đầu tư, chú trọng. Công ty luôn ưu tiên các ứng viên có năng lực, tâm huyết đối với nghề.
- » **Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:** Với mục tiêu tạo sự thoải mái và công bằng cho người lao động khi gắn bó với Công ty, luôn quan tâm đến việc xây dựng quy chế trả lương hợp lý cho người lao động. Suốt chặng đường dài phát triển, Công ty luôn quan tâm động viên người lao động bằng nhiều hoạt động thiết thực khác như chi tiền làm thêm giờ, tặng quà cho người lao động trực Tết, thưởng lễ, tết đầy đủ,.... Ngoài ra, Công ty cũng trích từ nguồn quỹ phúc lợi để tổ chức những buổi tham quan du lịch cho tập thể người lao động trong Công ty.
- » **Chính sách khác:** Hằng năm, Công ty đều tổ chức cho nhân viên kiểm tra sức khỏe định. Bên cạnh đó, Công ty còn quan tâm hỗ trợ những gia đình nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, vận động hỗ trợ các gia đình lao động nghèo; tổ chức mua bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm lao động cho tất cả nhân viên.

# PHẦN V



## ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

-  **Yếu tố tác động đến Công ty trong năm 2019**
-  **Về các mặt hoạt động của Công ty**
-  **Về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty**
-  **Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**



## YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN CÔNG TY TRONG NĂM 2019

### Yếu tố bên ngoài

- Hiệp định thương mại tự do ASEAN(AFTA) cũng ảnh hưởng đến doanh nghiệp, trong đó nông sản là một trong 12 lãnh vực cần thúc đẩy nhanh nhằm cam kết về thuế, hàng rào phi thuế quan, các bộ tiêu chuẩn về chất lượng, xuất xứ hàng hóa...Chiến lược phát triển dược liệu của Ladophar cũng ảnh hưởng bởi tác động này.
- Những chính sách của chính phủ Việt Nam phát triển Dược liệu trong nước là vừa quản lý chất lượng của sản phẩm chăm sóc sức khỏe vừa là tiền đề để các doanh nghiệp tham gia hội nhập.



### Tình hình nội tại của công ty

- Công ty tiếp tục triển khai chiến lược 5 năm, tiếp tục thực hiện 07 mục tiêu chiến lược cụ thể như: tái cơ cấu lại kênh phân phối; quy hoạch lại danh mục hàng hóa Công ty đang sản xuất; kinh doanh, giảm tỷ lệ hàng hóa thương mại; tăng tỷ lệ hàng hóa Công ty đang sản xuất; đầu tư xây dựng bộ nhận diện thương hiệu; đầu tư cho việc tìm kiếm, thu hút nguồn nhân lực cấp cao...
- Ban điều hành có sự bổ sung, thay mới nhiều vị trí chủ chốt để tăng cường hoạt động.



# H À N H T R Ì N H

# Tinh hoa dược liệu

## ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2019 thực hiện

Đơn vị tính: Triệu đồng

Diễn giải	Kế hoạch (ĐHĐCĐ giao)	Thực hiện năm 2019	% so kế hoạch (ĐHĐCĐ giao)	% so cùng kỳ
<b>Giá trị tổng sản lượng nhập kho</b>	<b>120.000</b>	<b>119.000</b>	<b>100%</b>	<b>111%</b>
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>460.000</b>	<b>379.663</b>	<b>82%</b>	<b>88%</b>
Doanh thu hàng thương mại	280.000	234.736	84%	72%
Doanh thu hàng sản xuất	180.000	144.287	80%	136%
Doanh thu khác	-	640	-	-
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>5.050</b>	<b>11.920</b>	<b>236%</b>	<b>-</b>
<b>Đầu tư</b>	<b>20.000</b>	<b>13.536</b>	<b>68%</b>	<b>-</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar năm 2019

Trong năm 2019, Ladophar triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh tiêu thụ sản phẩm khó khăn mặc dù đã tập trung đầu tư thêm mặt bằng giới thiệu sản phẩm, mở thêm chi nhánh với hy vọng mở rộng độ phủ sản phẩm, quan tâm thu hút nguồn nhân lực cao,... nhưng vẫn còn đối diện nhiều khó khăn thách thức.

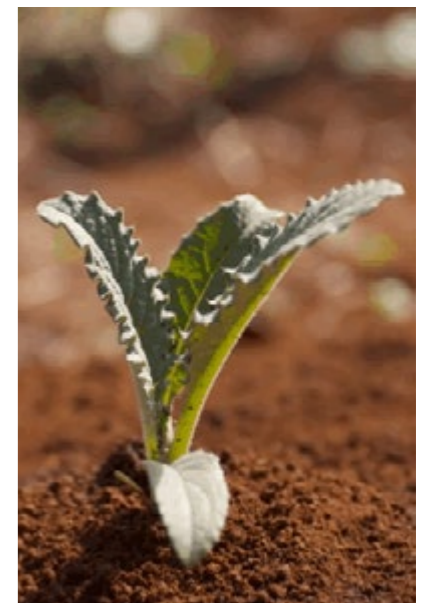
Cụ thể là cạnh tranh giữa các đơn vị trong cùng lĩnh vực ngày càng gay gắt; chịu áp lực lớn về sự cạnh tranh và mất dần thị phần do thuốc nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam ngày càng tăng và thói quen sử dụng thuốc ngoại nhập của bác sỹ điều trị, kê đơn vẫn còn phổ biến. Vượt lên mọi rào cản trên, Ladophar đã đạt được một số thành tựu đáng khích lệ trong năm qua khi lợi nhuận sau thuế đạt **11.920 triệu đồng**, vượt kế hoạch ĐHCĐ đề ra, các chỉ tiêu tài chính được cải thiện. Cùng với đó hoạt động tái cơ cấu sản phẩm, chuyển trọng tâm sang sản phẩm tự sản xuất đang chuyển biến

tích cực. Bên cạnh đó, hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm đang được thúc đẩy mạnh mẽ, trong năm Công ty đã thực hiện được nhiều buổi triển lãm bán hàng, mang sản phẩm công ty giới thiệu tại các thị trường tiềm năng như Hàn Quốc, châu Âu,... Dự án nhà máy tại Phú Hội tiếp tục được quan tâm đầu tư.

Về mặt nội bộ, trong năm qua lãnh đạo Công ty đã quan tâm sâu sắc đến môi trường làm việc và đời sống của tập thể CB - NV. Công ty luôn cố gắng tạo ra giá trị cao nhất cho nhân viên, từ đó khuyến khích mỗi cá nhân phát huy hết năng lực của bản thân. Bên cạnh đó, Công ty cũng đóng góp tích cực cho cộng đồng, địa phương và thực hiện nghiêm túc các hoạt động bảo vệ, cải thiện môi trường.

Với các điều kiện sẵn có, cùng với

đội ngũ ban lãnh đạo tâm huyết và tập thể CB - NV tài năng, đoàn kết, Ladophar tự tin hoàn thành kế hoạch 5 năm 2018-2022 đã đề ra, tự tin vươn ra biển lớn, chinh phục các thị trường tiềm năng như Bắc Mỹ, Úc, Đông Á,... mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông và nhà đầu tư.





## ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

01

Trong năm 2019, Ban Điều hành Công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm mặc dù đã tập trung đầu tư thêm một bằng giới thiệu sản phẩm, mở thêm chi nhánh với hy vọng mở rộng độ phủ sản phẩm...quan tâm thu hút nguồn nhân lực cao, nhưng vẫn còn đối diện nhiều khó khăn thách thức, đó là cạnh tranh giữa các đơn vị trong cùng lĩnh vực ngày càng gay gắt; chịu áp lực lớn về sự cạnh tranh và mất dần thị phần do thuốc nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam ngày càng tăng và thói quen sử dụng thuốc ngoại nhập của bác sỹ điều trị, kê đơn vẫn còn phổ biến.

02

Ban điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT, Điều lệ công ty và các qui định của pháp luật

03

Công tác giám sát, hỗ trợ các đơn vị trong sản xuất kinh doanh được thực hiện sát sao thông qua việc đánh giá các kết quả, các chỉ tiêu hàng tháng, hàng quý nhằm phát hiện kịp thời các thiếu sót, các bất cập và có những điều chỉnh phù hợp

04

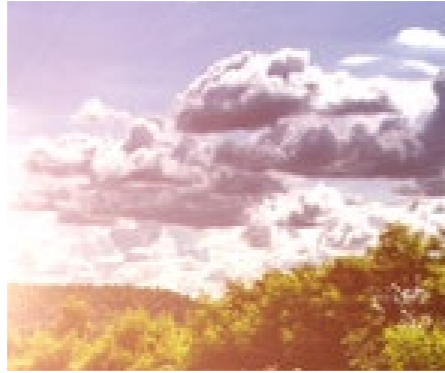
Ban điều hành đã báo cáo thường xuyên cho HĐQT về tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình đầu tư các dự án.

05

Trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, tiếp tục nghiên cứu cải tiến hợp lý hóa qui trình sản xuất; tiếp tục đầu tư cho nghiên cứu về nhân lực và kinh phí.

06

Với những giải pháp quyết liệt, hiệu quả hoạt động của công ty đã được nâng lên. Năm 2019 công ty đã không còn lỗ.










## CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trong năm 2020, Đại hội đồng cổ đông Ladophar đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu ra cho cổ đông hiện hữu, dự kiến thu về 55.592.470.000 đồng phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, tăng cường công tác marketing, tăng độ nhận diện thương hiệu góp phần đẩy mạnh doanh thu bán hàng, chiếm lĩnh thị phần ở các địa bàn kinh doanh trọng điểm.



## Những khó khăn và thách thức ảnh hưởng đến Công ty trong năm 2020

-  Thông tư 15/2019/TT-BYT ưu tiên các dòng thuốc EU-GMP và PICs cũng như chính sách đấu thầu mới đưa các công ty có nhà máy sản xuất EU-GMP và PICs lên nhóm 1 và 2 với giá đấu thầu cao hơn các nhóm 3, 4 và 5 từ 20% - 100%.
-  Tuy căng thẳng thương mại giữa Mỹ - Trung đã hạ nhiệt khi 02 nước đã đạt được thỏa thuận giai đoạn một, tiến trình Brexit cũng gần đến hồi kết nhưng tăng trưởng kinh tế năm 2020 dự báo vẫn tiếp tục suy giảm. Nguyên nhân là do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên toàn cầu, nhất là các nước như Trung Quốc, Hàn Quốc và các nước châu Âu. Tình trạng này đã làm trì trệ nền kinh tế các nước cuối năm 2019 và đầu năm 2020, trong đó có Việt Nam.
-  Khó khăn trong việc kiểm soát chất lượng của nguyên liệu đầu vào do Công ty chủ yếu thu mua nguyên liệu trực tiếp từ nông dân.
-  Chiến lược cơ cấu lại sản phẩm và kênh phân phối sẽ làm gia tăng chi phí quảng cáo, chi phí bán hàng, chi phí marketing, chi phí nhân sự.
-  Nhu cầu vốn để đầu tư cho máy móc, thiết bị mới, phát triển thương hiệu.
-  Thị phần LDP tại các khu vực ngoài tỉnh Lâm Đồng vẫn chưa tiếp cận được đồng đảo người tiêu dùng.
-  Các khoản chi của doanh nghiệp cho nhân sự cấp cao, người lao động như lương, các loại bảo hiểm, các khoản chi phí khác như chi phí trong vận chuyển, lãi vay, marketing...tăng cùng với tình trạng thiếu vốn cho nhu cầu đầu tư đổi mới thiết bị sản xuất, mua sắm một số trang thiết bị cho công tác kiểm nghiệm, cũng là thử thách không nhỏ đối với công ty.



**Về hoạt động kinh doanh**

Duy trì thị trường nội tỉnh, bao gồm các mục tiêu: giữ vững mức tăng trưởng của kênh thương mại OTC cũng như hàng sản xuất nội tỉnh; Đẩy mạnh hàng sản xuất ngoại tỉnh tập trung ở các kênh: xuất khẩu, tổng thầu OTC và GT/B2B; Cải tiến các danh mục sản phẩm, kênh bán hàng kém hiệu quả, xây dựng sản phẩm cốt lõi và chính sách bán hàng phù hợp nhằm thúc đẩy HDKD.

**Một số mục tiêu của năm****2020****Về hoạt động sản xuất, nghiên cứu phát triển và chất lượng**

Cải tiến quy trình sản xuất, ứng dụng các công nghệ mới để giảm chi phí và hạ giá thành và phải đảm bảo chất lượng nhằm tăng tính cạnh tranh cho sản phẩm.

**Về hoạt động Marketing**

Đẩy mạnh hoạt động đầu tư thương hiệu ví dụ như quảng cáo các sản phẩm chiến lược trên các kênh media & online và tiếp tục hỗ trợ Khối Kinh doanh xây dựng mạng lưới rộng khắp các tỉnh thành đặc biệt ở ngoại tỉnh như showroom, nhà thuốc, siêu thị, tiệm tạp hóa, v.v.

**Về hoạt động cung ứng và vùng nguyên liệu**

- Kiểm soát tồn kho tốt hơn cũng như bám sát kế hoạch kinh doanh để tránh dồn ứ gây thiếu hàng;
- Tiếp tục đầu tư phát triển để mở rộng vùng nguyên liệu hiện có và ổn định chất lượng đầu vào đảm bảo sự hoạt động xuyên suốt của sản xuất.

**Doanh thu thuần 2020** ước đạt**413,386**

triệu đồng

**Lợi nhuận sau thuế 2020** ước đạt**9,040**

triệu đồng

Bước qua năm 2020, nhằm khắc phục những tồn tại và thực hiện tốt nhiệm vụ đặt ra, Hội đồng quản trị Công ty tập trung thực hiện các công việc sau:

- Kiện toàn bộ máy tổ chức Công ty nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.
- Tăng cường công tác quản trị, giám sát chặt chẽ và chỉ đạo sâu sắc, kịp thời hoạt động kinh doanh của Ban điều hành và cán bộ quản lý để thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.
- Cập nhật chiến lược phát triển 5 năm để từ đó điều chỉnh và bổ sung kịp thời những mục tiêu nhằm đưa công ty hoạt động hiệu quả và vượt qua khó khăn, thách thức trong tình hình mới;
- Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành tái cơ cấu để phù hợp với chiến lược phát triển của công ty; cũng như cập nhật, điều chỉnh các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật hiện có tại LDP cho phù hợp với tình hình thực tế.
- Nghiên cứu chính sách thu hút nhân tài, đặc biệt là nhân sự quản lý cấp cao;
- Chỉ đạo công tác quản trị, quản lý và vận hành 03 Nhà máy sản xuất an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng sản phẩm và hiệu quả;
- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển (R&D), trong đó tập trung vào các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh;
- Đặc biệt là công tác chỉ đạo, giám sát thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đảm bảo an toàn, hiệu quả, tiết kiệm, đạt và vượt các chỉ tiêu về sản lượng, tổng doanh thu và lợi nhuận; cải thiện thu nhập người lao động và kiểm soát rủi ro, kiểm soát chi phí.
- Tổ chức đầy đủ các phiên họp định kỳ của Hội đồng quản trị để thảo luận tình hình thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh và đề ra kế hoạch theo từng thời điểm phù hợp với thực tế của địa phương và đơn vị.
- HDQT sẽ tổ chức các phiên họp bất thường để xử lý những vấn đề phát sinh (nếu có) thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

# PHẦN VI



## QUẢN TRỊ CÔNG TY



Hội đồng quản trị



Ban kiểm soát



Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát



## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Danh sách thành viên Hội đồng quản trị (sau ngày 12/02/2020)

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Bà Phạm Thị Xuân Hương	Chủ tịch HĐQT	0	0
2	Ông Nguyễn Minh Thắng	Phó Chủ tịch HĐQT	75	0
3	Bà Vũ Thu Mười	Thành viên HĐQT	0	0
4	Ông Võ Bình	Thành viên HĐQT	0	0
5	Bà Nguyễn Hoài Thùy Dung	Thành viên HĐQT	0	0

### Danh sách thay đổi thành viên HĐQT trong năm 2019

STT	Thành viên	Chức vụ	Thay đổi
1	Bà Phạm Thị Xuân Hương	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 2 năm 2020
2	Bà Vũ Thu Mười	Thành viên HĐQT	Từ ngày 12 tháng 2 năm 2020
3	Ông Nguyễn Minh Thắng	Phó Chủ tịch HĐQT	-
4	Ông Võ Bình	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 2 năm 2020
5	Bà Nguyễn Hoài Thùy Dung	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 2 năm 2020
6	Ông Phạm Văn Khoa	Thành viên HĐQT	Từ nhiệm ngày 15 tháng 11 năm 2019
7	Ông Trịnh Văn Bảo	Thành viên HĐQT	Từ nhiệm ngày 10 tháng 02 năm 2020

### Số lượng các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Bà Vũ Thu Mười	Chủ tịch HĐQT	03	60%	Ủy quyền
2	Ông Nguyễn Minh Thắng	Phó CT HĐQT	05	100%	-
3	Bà Phạm Thị Xuân Hương	TV HĐQT-TGD	05	100%	-
4	Ông Phạm Văn Khoa	TV HĐQT	04	80%	Miễn nhiệm T11/2019
5	Ông Trịnh Văn Bảo	TV HĐQT	03	60%	Ủy quyền
6	Ông Võ Bình	TUQ CT HĐQT	02	40%	Nhận ủy quyền từ T11/2019
7	Bà Nguyễn Hoài Thùy Dung	TUQ TV HĐQT	01	20%	Nhận ủy quyền từ T12/2019

### Các Nghị quyết/Quyết định trong năm của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 419/NQ-HĐQT/LDP	07/03/2019	<p>Thông nhất đề xuất chào mua công khai 1.364.563 cổ phiếu LDP của Cty CP đầu tư và phát triển Nguyễn Kim.</p> <p>1. Thống nhất nội dung trình ĐHCĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ 2019.</li> <li>- Báo cáo KQ HĐKD của BDH năm 2018, KH HDSẢN XUẤT KINH DOANH năm 2019.</li> <li>- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019.</li> </ul>
2	Số 76/NQ-HĐQT/LDP	19/03/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các tờ trình thông qua: Báo cáo tài chính năm 2018, quyết toán thù lao năm 2018, kế hoạch thù lao 2019, lựa chọn công ty kiểm toán năm 2019, tờ trình sửa đổi quy chế nội bộ quản trị công ty.</li> </ul> <p>2. Thống nhất thông qua doanh thu năm 2019 trình đại hội là 460 tỷ đồng trong đó doanh thu hàng sản xuất là 180 tỷ; lợi nhuận 5 tỷ; tổng sản lượng theo giá nhập kho là 120 tỷ.</p> <p>3. Thống nhất thông qua kế hoạch đầu tư năm 2019: 20 tỷ.</p> <p>4. Thống nhất ngày đại hội cổ đông là 20/03/2019.</p>
3	Số 95/NQ-HĐQT/LDP	03/04/2019	<p>1. Thống nhất Thông qua Quy chế quản trị công ty.</p> <p>2. Thống nhất Thông qua Bản cam kết về minh bạch và bảo mật thông tin.</p>
4	Số 124/NQ-HĐQT/LDP	24/04/2019	Thông nhất điều chỉnh hạn mức vay vốn.
5	Số 137/NQ-HĐQT/LDP	20/05/2019	Thông nhất hạn mức vay lưu động, trung hạn và vay bảo lãnh năm 2019.
6	Số 154/NQ-HĐQT/LDP	06/06/2019	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2019 là Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam (Địa chỉ: Tầng 28, tòa nhà Bitexco, Số 2 Hải Triều, Quận 1, TP HCM)
7	Số 100+101/HĐQT-LDP	12/06/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc thường trực, Phó Tổng Giám đốc kinh doanh, Phó Tổng Giám đốc Phát triển dự án; Giám đốc Tài chính.</li> <li>- Thống nhất mức thu nhập của các nhân sự mới bổ nhiệm.</li> </ul>
8	Số 160/NQ-HĐQT/LDP	13/06/2019	Thông nhất hợp đồng vay vốn giữa Cty CP Dược Lâm Đồng Lado-phar và Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Nguyễn Kim .
9	Số 231/NQ-HĐQT/LDP	09/08/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua BC hoạt động 6T ĐN và kế hoạch 6T CN 2019 của HĐQT.</li> <li>- Thông qua BC hoạt động 6T ĐN và kế hoạch 6T CN 2019 của BDH.</li> <li>- Thông qua Tờ trình số 214/TTr-LDP ngày 17/07/2019 v/v Miễn nhiệm chức danh PTGD kinh doanh đối với ông Nguyễn Thanh Bình kể từ ngày 15/08/2019.</li> <li>- Không thông qua Tờ trình số 215/TTr-LDP ngày 24/07/2019 v/v gia hạn thời gian vay vốn giữa Công ty CP Dược Lâm Đồng Ladophar và Công ty CP Đầu tư và phát triển Nguyễn Kim.</li> </ul>
10	Số 300/NQ-HĐQT/LDP	15/10/2019	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường 2019.</li> <li>- Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền tham dự đại hội đồng cổ đông bất thường 2019 là ngày 04/11/2019.</li> </ul>





Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
11	Số 311/NQ-HĐQT/LDP	25/10/2019	- Ghi nhận BC hoạt động 9 tháng của Ban điều hành. - Chưa thông qua kế hoạch kinh doanh Q4/2019.
12	Số 319/NQ-HĐQT/LDP	18/11/2019	Thông qua việc hoãn tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường 2019.
13	Số 323/NQ-HĐQT/LDP	19/11/2019	Đồng ý thông qua đơn từ nhiệm của Ông Phạm Văn Khoa-TV HĐQT kể từ ngày 15/11/2019; trình ĐHCĐ gần nhất.
14	Số 350/NQ-HĐQT/LDP	09/12/2019	- Thống nhất ký hợp đồng thuê đất với Công ty hạ tầng KCN Lộc Sơn - Phú Hội. - Thống nhất giao bà Phạm Thị Xuân Hương-Chức vụ: TV HĐQT-kiểm Tổng Giám đốc Công ty tiến hành ký và sử dụng con dấu của Công ty để thực hiện các hồ sơ, hợp đồng liên quan đến việc thuê đất với Công ty hạ tầng KCN Lộc Sơn - Phú Hội. - Thống nhất thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường 2020 là ngày 15/01/2020.
15	Số 371/NQ-HĐQT/LDP	24/12/2019	- Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 là ngày 10/02/2020.
16	Số 372/NQ-HĐQT/LDP	25/12/2019	Thông nhất thông qua chủ trương chuyển nhượng 06 bất động sản.
17	Số 373/NQ-HĐQT/LDP	26/12/2019	Thông nhất cầm số Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số 198/HĐTG-590445 ngày 26/12/2019 để đảm bảo hạn mức vay vốn và bảo lãnh.
18	Số 377/NQ-HĐQT/LDP	26/12/2019	Thông nhất hạn mức vay vốn với ngân hàng.



Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
19	Số 383/NQ-HĐQT/LDP	27/12/2019	- Thống nhất thông qua tờ trình số 367/LDP ngày 19/12/2019 v/v tổ chức và nội dung chính của Đại hội đồng cổ đông bất thường 2020. - Thống nhất thông qua tờ trình số 368/LDP ngày 19/12/2019 v/v Điều chỉnh Sơ đồ tổ chức. - Thống nhất thông qua tờ trình số 366/LDP ngày 19/12/2019 v/v Gia hạn hợp đồng vay vốn với Công ty CP đầu tư và phát triển Nguyễn Kim đến ngày 30/06/2020.
20	Số 384/NQ-HĐQT/LDP	30/12/2019	- Thống nhất thông qua Đơn từ nhiệm của Bà Vũ Thu Mười đối với chức danh Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 12/02/2020. - Thống nhất thông qua miễn nhiệm của Bà Vũ Thu Mười đối với chức danh Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 12/02/2020. - Thống nhất thông qua Bà Phạm Thị Xuân Hương giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 12/02/2020. - Thống nhất thông qua Đơn từ nhiệm của Bà Phạm Thị Xuân Hương đối với chức danh Tổng Giám đốc. - Thống nhất thông qua miễn nhiệm Bà Phạm Thị Xuân Hương đối với chức danh Tổng Giám đốc kể từ ngày 12/02/2020.
21	Số 385/NQ-HĐQT/LDP	30/12/2019	- Thống nhất thông qua miễn nhiệm Ông Lê Thiết Bảo đối với chức danh Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 12/02/2020. - Thống nhất bổ nhiệm ông Lê Thiết Bảo (hiện giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc thường trực) giữ vị trí Tổng Giám đốc thay thế Bà Phạm Thị Xuân Hương từ ngày 12/02/2020. Thù lao và phúc lợi đối với ông Lê Thiết Bảo được giữ nguyên như cũ. - Thống nhất ngày tiến hành bàn giao số liệu là ngày 31/12/2019.
















### Hoạt động của HĐQT trong năm 2019

Hội đồng quản trị đã được ĐHCĐ bầu bổ sung các vị trí còn khuyết trong nhiệm kỳ 2018-2022, HĐQT bao gồm 5 thành viên trong đó có 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 03 thành viên kiêm nhiệm và không tham gia điều hành. HĐQT chưa thành lập các tiểu ban. Tất cả các thành viên HĐQT đều được phân công trực tiếp từng công việc để theo dõi, giám sát, hỗ trợ Ban điều hành. Đồng thời, giám sát, chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được giao.

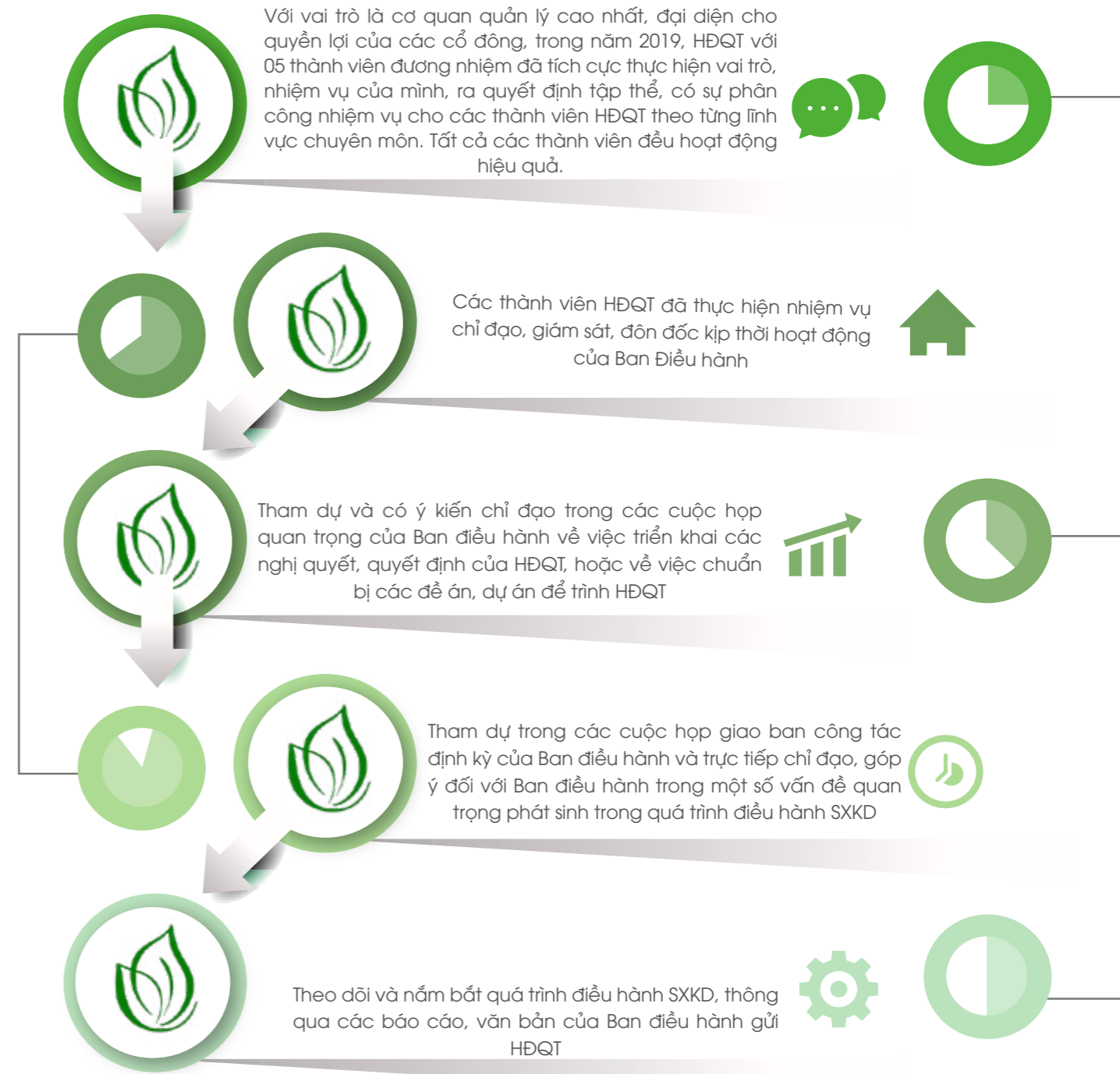
Trong năm 2019, HĐQT đã có 05 phiên họp và 22 Nghị quyết bằng văn bản, quyết định những nội dung quan trọng tiêu biểu sau đây:



-  Tổ chức đại hội đồng cổ đông 2019;
-  Phê duyệt hạn mức vay tín dụng vốn lưu động 2019; Phê duyệt Hợp đồng vay vốn với Công ty CP Đầu tư và phát triển Nguyễn Kim;
-  Thông qua các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, kế hoạch ngân sách năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông;
-  Phê duyệt việc bổ nhiệm các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Tài chính;
-  Phê duyệt Sơ đồ tổ chức (điều chỉnh)
-  Thông qua Quy chế quản trị, Bảng cam kết về minh bạch và bảo mật thông tin
-  Lựa chọn công ty kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính công ty năm 2019;
-  Tham gia ý kiến với Ban điều hành một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của công ty.
-  Chỉ đạo cập nhật, điều chỉnh các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật hiện có tại LDP cho phù hợp với tình hình thực tế.
-  Chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển (R&D), trong đó tập trung vào các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh.
-  Thông qua Nghị quyết về việc bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT đối với bà Phạm Thị Xuân Hương và bổ nhiệm Tổng giám đốc đối với ông Lê Thiết Bảo kể từ 12/02/2020.



### Đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2019





## BAN KIỂM SOÁT

### Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Nguyễn Ái	Trưởng Ban	0	0%
2	Ông Vũ Lê Cương	Thành viên	0	0%
3	Bà Bùi Thị Thanh Hòa	Thành viên	0	0%

### Danh sách thay đổi thành viên Ban kiểm soát trong năm 2019

STT	Thành viên	Chức vụ	Thay đổi
1	Ông Nguyễn Ái	Trưởng Ban	Bổ nhiệm ngày 11 tháng 2 năm 2020
2	Bà Phạm Thị Hồng Hương	Trưởng Ban	Từ nhiệm ngày 10 tháng 2 năm 2020
3	Ông Vũ Lê Cương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 2 năm 2020
4	Bà Bùi Thị Thanh Hòa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 2 năm 2020
5	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên	Từ nhiệm ngày 10 tháng 2 năm 2020

### Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông

Đại diện Ban kiểm soát có tham gia các cuộc họp với HĐQT để nắm bắt tình hình chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT và Ban điều hành.

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Bà Phạm Thị Hồng Hương	Trưởng BKS	04	80%	Ủy quyền
2	Ông Nguyễn Ái	TV BKS	05	100%	-
3	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	TV BKS	01	20%	Không mời dự

Trong năm, BKS đã phân công tham gia các hoạt động kiểm kê để cùng các phòng ban, nhà máy theo dõi quy trình, ghi chép sổ sách. Qua kiểm tra, BKS nhận thấy

- HĐQT đã duy trì chế độ họp thường kỳ để quản lý và chỉ đạo hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết của HĐQT đúng định hướng. Các thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao, tham gia các ý kiến để Chủ tịch HĐQT ra các quyết định có tính chiến lược, định hướng đúng đắn để thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ.
- Sổ sách, phần mềm kế toán cập nhật đầy đủ, rõ ràng, ghi nhận đầy đủ các số liệu theo đúng qui định của Công ty và các chuẩn mực kế toán. Các chứng từ thanh toán đầy đủ tính hợp pháp, hợp lý.
- Công nợ, số dư tiền gửi, tiền vay, số liệu tồn kho nguyên vật liệu, thành phẩm,... được theo dõi đầy đủ, chi tiết có đối chiếu và xác nhận. Ban kiểm soát nội bộ có gửi báo cáo & phối hợp cùng Ban kiểm soát để theo dõi.
- Các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, kết quả kiểm toán đã được xác nhận theo Báo cáo kiểm toán độc lập số số 61280354/21093113 ngày 25 tháng 2 năm 2020. Căn cứ báo cáo tài chính, báo cáo kiểm toán và các báo cáo liên quan, sau khi xem xét kiểm tra, BKS nhận thấy:

- Các chứng từ kế toán được sắp xếp gọn gàng, đáp ứng tốt yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm soát. Biểu mẫu báo cáo rõ ràng, đúng theo quy định.
- Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.
- Các số liệu báo cáo tài chính năm 2019 phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 và cho năm tài chính kết thúc 31/12/2019.





### Hoạt động của BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác

HĐQT và Ban Điều hành luôn tuân thủ theo Điều lệ, Quy chế quản trị và Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên. Thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo luật định. Phối hợp với Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng Luật doanh nghiệp, điều lệ và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Kết quả giám sát cho thấy chưa phát hiện trường hợp sai phạm.

Ban Kiểm soát thống nhất với toàn bộ nội dung đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT được xác định trong Báo cáo tổng kết của HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2020.

Ban Điều hành luôn bám sát việc chỉ đạo và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, tổ chức bộ máy, phát triển nguồn nhân lực,... đáp ứng theo yêu cầu thực hiện các chương trình mục tiêu và các định hướng chiến lược đã được HĐQT Công ty xác định.

Trong năm 2019, HĐQT đã triển khai, thực hiện phù hợp theo các nội dung trong Nghị Quyết số 80/2019/NQ-ĐHCĐ/LDP của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018 ngày 20/03/2019.

### Về tình hình kinh doanh giữa kế hoạch và thực hiện 2019

Đơn vị: tỷ đồng

Khoản mục	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% KH 2019/TH 2019
Doanh thu	460	379	82%
Hàng thương mại	280	235	84%
Hàng thành phẩm sản xuất	180	144	80%
Lợi nhuận trước thuế	5	11,9	238%
Tổng giá trị đầu tư	20	22,9	115%

Lợi nhuận trước thuế thực hiện là 11,9 tỷ, tăng 138% so với kế hoạch 2019, chủ yếu phần lợi nhuận từ việc thanh lý các tài sản không mang lại hiệu quả sử dụng trong thời gian qua. Tổng doanh thu thuần thực hiện đạt 82% kế hoạch, trong đó doanh thu hàng thương mại đạt 84%, doanh thu hàng thành phẩm sản xuất đạt 80%.

Mảng hàng thương mại chiếm 62% tổng doanh thu nhưng chỉ mang lại 27% tổng lãi gộp năm 2019, trong khi mảng thành phẩm sản xuất chiếm 38% doanh thu nhưng mang lại 73% lãi gộp.

Công ty vẫn đang trong quá trình giảm dần hoạt động phân phối hàng thương mại, tối ưu danh mục hàng bán và chuyển sang phân phối thành phẩm sản xuất để nâng cao lợi thế cạnh tranh, tăng hiệu quả hoạt động trong thời gian tới.



### Về giá trị đầu tư xây dựng

Công tác đầu tư thực hiện năm 2019 đạt 22,9 tỷ, trong đó hệ thống xử lý không khí, điện chiếu sáng, khí nén, panel, thoát nước của viên nang mềm trị giá 9,4 tỷ phát sinh từ tháng 10/2018 thuộc kế hoạch đầu tư năm 2018, đến năm 2019 mới hoàn thành đưa vào sử dụng. Như vậy tỉ lệ đầu tư năm 2019 chỉ đạt 67,5% so với kế hoạch.

Nguyên nhân chính là do doanh thu chưa tăng trưởng như mong đợi, nên việc đầu tư một số máy móc thiết bị cho dây chuyền sản xuất chưa thực hiện được theo kế hoạch. Năm 2019, công ty thực hiện một số hạng mục đầu tư lớn vào hệ thống đóng gói (5,3 tỷ), hoàn thành việc di dời và sắp xếp lại dây chuyền sản xuất trà nhằm tối ưu hóa dây chuyền sản xuất khép kín tại Nhà máy Phú Hội (4,3 tỷ).

### Về công cụ quản lý và nhân sự

Công ty đang trong quá trình cơ cấu lại tổ chức, bộ máy nhân sự, điều chỉnh hệ thống quản trị (Quy chế tài chính, thẩm quyền phê duyệt, hệ thống quản lý, KPI...) nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

Năm 2019, Công ty đảm bảo các phúc lợi phù hợp cho người lao động, khuyến khích người lao động gắn bó và cống hiến cho Công ty.

Duy trì thu nhập bình quân của người lao động ổn định và không quá chênh lệch so với năm 2018.



## Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar theo đúng Điều lệ của Công ty. Ban kiểm soát thực hiện đúng Quy chế hoạt động của Ban và đã phân công phân nhiệm các thành viên trong Ban kiểm soát tập trung vào những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực của Công ty như sau:

- » Thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua.
- » Tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT để nắm bắt việc điều hành chỉ đạo cũng như việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ.
- » Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị và các quyết định, quy chế chỉ thị của Công ty.
- » Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý của Công ty, xem xét các ảnh hưởng trong công tác kế toán và thẩm tra tính trung thực của Báo cáo tài chính. Giám sát việc huy động, sử dụng và quản lý nguồn vốn của Công ty.
- » Thực hiện kiểm tra thường kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty năm 2019. Việc kiểm tra được thực hiện phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

## Kế hoạch của Ban kiểm soát năm 2020

- » Xây dựng chiến lược kiểm toán và quản trị rủi ro trong 3-5 năm tới dựa trên kế hoạch, chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty.
- » Phối hợp với Ban Kiểm soát nội bộ Công ty tiến hành đánh giá và thực hiện kiểm soát các hoạt động tiềm ẩn rủi ro cao trong năm 2020.
- » Hỗ trợ Công ty cải tiến các tài liệu quản trị nội bộ để tăng hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
- » Tổ chức xem xét thu quản lý của Kiểm toán độc lập sau khi kiểm toán BCTC năm 2020 và theo dõi ý kiến phản hồi của HĐQT và TGD;
- » Thực hiện giám sát nội dung, tiến độ việc lập và kiểm toán BCTC năm 2020;
- » Trình báo cáo thẩm định BCTC đã được kiểm toán năm 2020, kiểm soát tình hình hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của HĐQT và Ban TGD trong năm 2020 lên ĐHCĐ thường niên;
- » Tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT (thường kỳ và bất thường) để giám sát hoạt động quản trị điều hành của HĐQT và TGD;
- » Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị Quyết của ĐHCĐ thường niên và bất thường (nếu có) và các Nghị Quyết của HĐQT.
- » Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều Lệ Công ty, các quy chế nội bộ và quy định pháp luật có liên quan.



## THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Đơn vị: Đồng

STT	Họ và tên	Thù lao	Lương	Cho Công ty vay	Vay của Công ty
1	Hội đồng quản trị	303.000.000	-	Không	Không
2	Ban kiểm soát	132.000.000	-	Không	Không
3	Ban điều hành (TGD+PTGD+GDTC)	-	4.751.500.000	Không	Không
<b>Tổng cộng</b>		<b>435.000.000</b>	<b>4.751.500.000</b>	<b>-</b>	<b>-</b>

## Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không có.

## Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Năm 2019 không phát sinh các giao dịch giữa công ty với các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, ban tổng giám đốc và cán bộ quản lý.

## Về việc thực hiện quy định về quản trị

Quản trị Công ty được Ladophar xác định là yếu tố cốt lõi để đảm bảo tăng trưởng hiệu quả, phát triển bền vững trong dài hạn. Bên cạnh việc xây dựng một cơ cấu quản trị vững mạnh trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam kết hợp với việc vận dụng các thông lệ quốc tế về quản trị Công ty, Ladophar đã ban hành hệ thống các quy chế quản lý nội bộ nhằm tạo ra một cơ chế quản trị thống nhất và xuyên suốt để kiểm soát, giám sát hoạt động của doanh nghiệp một cách chuyên nghiệp, minh bạch và hiệu quả, góp phần đảm bảo lợi ích của cổ đông và sự hài hòa với lợi ích của các bên liên quan bao gồm khách hàng, người lao động và cộng đồng.

Năm 2019, Ladophar đã tiếp tục rà soát và nâng cao năng lực của hệ thống quản trị, hướng tới các mục tiêu chính là: hoàn thiện toàn bộ hệ thống quản trị hướng tới các thông lệ quản trị tốt nhất trên thị trường nhưng đảm bảo phát huy được bản sắc riêng và các giá trị cốt lõi của Ladophar; tối ưu hóa các công cụ quản trị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng năng suất lao động, đồng thời phải gắn được lợi ích của từng cá nhân với hiệu quả hoạt động của Công ty.

Ngoài ra, Công ty luôn tăng cường kiến thức quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc thông qua việc cử các cán bộ đi đào tạo theo thông báo của UBCKNN, các cơ quan liên quan và các lớp học quản trị Công ty. Từ đó, nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn, giảm chi phí vốn cũng như tạo dựng lòng tin đối với cổ đông, nhà đầu tư.



# PHẦN VII



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2019**



**Ý kiến kiểm toán**



**Báo cáo tài chính được kiểm toán 2019**



Ernst & Young Vietnam Limited  
20th Floor, Bitexco Financial Tower  
2 Hai Trieu Street, District 1  
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252  
Fax: +84 28 3824 5250  
ey.com

Số tham chiếu: 61280354/21093113

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar ("Công ty") được lập ngày 25 tháng 2 năm 2020 và được trình bày từ trang 6 đến trang 35, bao gồm bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên các báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Phạm Thị Cẩm Tú  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy CNDKHN kiểm toán  
Số: 2266-2018-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 25 tháng 2 năm 2020

Từ Thái Sơn  
Kiểm toán viên  
Giấy CNDKHN kiểm toán  
Số: 1543-2018-004-1



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B01-DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2019

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>178.729.221.478</b>	<b>172.798.902.937</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>4</b>	<b>28.283.162.369</b>	<b>10.385.926.449</b>
111	1. Tiền		10.283.162.369	10.385.926.449
112	2. Các khoản tương đương tiền		18.000.000.000	-
<b>130</b>	<b>II. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>55.225.434.858</b>	<b>48.107.031.151</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	53.292.948.846	38.088.133.292
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	958.507.190	7.560.518.413
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	973.978.822	2.458.379.446
<b>140</b>	<b>III. Hàng tồn kho</b>	<b>8</b>	<b>94.620.636.300</b>	<b>112.228.038.655</b>
141	1. Hàng tồn kho		94.620.636.300	112.228.038.655
<b>150</b>	<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>599.987.951</b>	<b>2.077.906.682</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	9	599.987.951	1.908.742.489
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	-	169.164.193
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>106.074.656.706</b>	<b>94.961.740.328</b>
<b>210</b>	<b>I. Phải thu dài hạn</b>		<b>203.760.000</b>	<b>268.523.250</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác		203.760.000	268.523.250
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>94.988.285.321</b>	<b>84.928.364.048</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	90.728.235.083	80.166.379.913
222	Nguyên giá		168.159.535.351	147.955.287.751
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(77.431.300.268)	(67.788.907.838)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	4.260.050.238	4.761.984.135
228	Nguyên giá		5.949.554.000	5.842.734.720
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(1.689.503.762)	(1.080.750.585)
<b>230</b>	<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>12</b>	<b>495.389.410</b>	<b>1.610.306.286</b>
231	1. Nguyên giá		1.124.909.177	2.703.478.177
232	2. Giá trị khấu hao lũy kế		(629.519.767)	(1.093.171.891)
<b>240</b>	<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>148.457.000</b>	<b>-</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		148.457.000	-
<b>250</b>	<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>		<b>5.000.000</b>	<b>5.000.000</b>
253	1. Đầu tư vào đơn vị khác		5.000.000	5.000.000
<b>260</b>	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>10.233.764.975</b>	<b>8.149.546.744</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	9	10.233.764.975	8.149.546.744
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>284.803.878.184</b>	<b>267.760.643.265</b>



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B01-DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2019

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>191.126.950.535</b>	<b>182.664.028.642</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>175.627.365.926</b>	<b>166.838.745.029</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	59.856.121.212	101.861.709.456
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	1.603.767.464	930.412.101
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	7.428.255.273	1.222.191.268
314	4. Phải trả người lao động		4.626.268.223	3.906.818.798
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	9.381.372.883	734.445.676
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		720.000.000	-
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	17	1.251.999.050	1.091.904.925
320	8. Vay ngắn hạn	18	90.679.285.738	56.494.288.945
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		80.296.083	596.973.860
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>15.499.584.609</b>	<b>15.825.283.613</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	17	2.123.230.000	2.005.230.000
338	2. Vay dài hạn	18	9.980.412.392	9.498.024.750
343	3. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	19	3.395.942.217	4.322.028.863
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>93.676.927.649</b>	<b>85.096.614.623</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>20.1</b>	<b>92.746.768.931</b>	<b>84.799.302.150</b>
411	1. Vốn cổ phần		78.299.580.000	78.299.580.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		78.299.580.000	78.299.580.000
415	2. Cổ phiếu quỹ		(320.000)	(320.000)
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		14.079.988.006	14.079.988.006
421	4. Lợi nhuận sau thuế (lũy kế) chưa phân phối		367.520.925	(7.579.945.856)
421a	- (Lũy kế) lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		(7.579.945.856)	12.431.991.493
421b	- Lợi nhuận sau thuế (lũy) chưa phân phối năm nay		7.947.466.781	(20.011.937.349)
<b>430</b>	<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		<b>930.158.718</b>	<b>297.312.473</b>
431	1. Nguồn kinh phí		930.158.718	297.312.473
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>284.803.878.184</b>	<b>267.760.643.265</b>

Trần Thị Hiền  
Người lậpTrương Thị Ngọc Hiền  
Kế toán trưởngLê Thiết Bảo  
Tổng Giám đốc

Ngày 25 tháng 2 năm 2020





## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B02-DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	381.316.323.299	434.873.300.919
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	21	(1.652.617.189)	(3.021.909.588)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	379.663.706.110	431.851.391.331
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	22	(303.243.328.779)	(374.914.836.631)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		76.420.377.331	56.936.554.700
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính		617.900.678	644.727.717
22	7. Chi phí tài chính	23	(5.988.650.020)	(4.702.170.719)
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		(5.951.730.552)	(4.702.170.719)
25	8. Chi phí bán hàng	24	(60.651.708.715)	(54.079.644.704)
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	(18.246.147.222)	(18.833.325.386)
30	10. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh		(7.848.227.948)	(20.033.858.392)
31	11. Thu nhập khác	25	19.974.529.827	617.607.578
32	12. Chi phí khác		(206.672.330)	(582.390.641)
40	13. Lợi nhuận khác		19.767.857.497	35.216.937
50	14. Tổng lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế		11.919.629.549	(19.998.641.455)
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	27.1	(3.972.162.768)	(13.295.894)
60	16. Lợi nhuận (lỗ) sau thuế TNDN		7.947.466.781	(20.011.937.349)
70	17. Lãi (lỗ) cơ bản trên cổ phiếu	20.5	1.015	(2.556)
71	18. Lãi (lỗ) suy giảm trên cổ phiếu	20.5	1.015	(2.556)

Trần Thị Hiền  
Người lậpTrương Thị Ngọc Hiền  
Kế toán trưởngLê Thiết Bảo  
Tổng Giám đốc

## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B03-DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	Lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế		11.919.629.549	(19.998.641.455)
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình và bất động sản đầu tư và hao mòn tài sản cố định vô hình		11.149.946.895	10.714.732.937
04	Lỗ (lãi) chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		31.866.482	(9.652.143)
05	(Lãi) lỗ từ hoạt động đầu tư		(22.247.853.934)	16.148.006
06	Chi phí lãi vay	23	5.951.730.552	4.702.170.719
08	Lợi nhuận (lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		6.805.319.544	(4.575.241.936)
09	Giảm các khoản phải thu		969.752.591	7.629.742.424
10	Giảm hàng tồn kho		17.607.402.355	4.651.925.939
11	(Giảm) tăng các khoản phải trả		(32.016.116.216)	17.063.921.572
12	Tăng chi phí trả trước		(3.271.228.479)	(3.391.415.346)
14	Tiền lãi vay đã trả		(5.702.627.852)	(4.453.068.019)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	-	(256.606.218)
16	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		928.274.245	769.000.000
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(713.740.777)	(3.331.640.676)
20	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động kinh doanh		(15.392.964.589)	14.106.617.740
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(20.195.630.747)	(13.135.048.331)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		18.500.000.000	-
27	Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức được chia		323.769.790	321.542.973
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(1.371.860.957)	(12.813.505.358)
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
33	Tiền thu từ đi vay	18	205.336.796.523	140.987.185.598
34	Tiền trả nợ gốc vay	18	(170.669.412.088)	(142.623.175.758)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động tài chính		34.667.384.435	(1.635.990.160)



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B03-DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
50	Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm		17.902.558.889	(342.877.778)
60	Tiền đầu năm		10.385.926.449	10.719.152.084
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(5.322.969)	9.652.143
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	28.283.162.369	10.385.926.449

Trần Thị Hiền  
Người lậpTrương Thị Ngọc Hiền  
Kế toán trưởngLê Thiết Bảo  
Tổng Giám đốc

Ngày 25 tháng 2 năm 2020

## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 1. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh ("GCNĐKKD") số 5800000047 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 4 tháng 1 năm 2000 và các GCNĐKKD điều chỉnh lần thứ 22 ngày 20 tháng 2 năm 2020.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 604/TB-SGDHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày 29 tháng 6 năm 2010.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là sản xuất đồng dược; mua bán thuốc, dược liệu, thiết bị y tế; xuất nhập khẩu thuốc và dược liệu.

Công ty có trụ sở đăng ký tại Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.

Số lượng nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 là 320 (ngày 31 tháng 12 năm 2018: 312).

## 2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY

## 2.1 Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính của Công ty được trình bày bằng đồng Việt Nam ("VND") phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành theo:

- ▶ Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 1);
- ▶ Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 2);
- ▶ Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 3);
- ▶ Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 4); và
- ▶ Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 5).

Theo đó, báo cáo tài chính được trình bày kèm theo và việc sử dụng các báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục và nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

## 2.2 Hình thức sổ kế toán áp dụng

Hình thức sổ kế toán được áp dụng của Công ty là hình thức kế toán trên máy tính.

## 2.3 Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty áp dụng cho việc lập các báo cáo tài chính bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

## 2.4 Đơn vị tiền tệ trong kế toán

Báo cáo tài chính được lập bằng đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán của Công ty là VND.



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU****3.1 Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

**3.2 Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá thành để đưa mỗi sản phẩm đến vị trí và điều kiện hiện tại và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong điều kiện kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho với giá trị được xác định như sau:

Nguyên vật liệu, hàng hóa và thành phẩm - chi phí mua theo phương pháp thực tế đích danh.

Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang - chi phí nguyên vật liệu và lao động trực tiếp cộng chi phí sản xuất chung có liên quan được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường theo phương pháp bình quân gia quyền.

**Dự phòng giảm giá hàng tồn kho**

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời v.v.) có thể xảy ra đối với nguyên vật liệu, thành phẩm, hàng hóa tồn kho khác thuộc quyền sở hữu của Công ty dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Số tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

**3.3 Các khoản phải thu**

Các khoản phải thu được trình bày trên các báo cáo tài chính theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản không được khách hàng thanh toán phát sinh đối với số dư các khoản phải thu tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

**3.4 Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động như dự kiến.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định được vốn hóa và chi phí bảo trì, sửa chữa được tính vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

Khi tài sản được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)****3.5 Tài sản cố định vô hình**

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sử dụng như dự kiến.

Các chi phí nâng cấp và đổi mới tài sản cố định vô hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và các chi phí khác được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

**Quyền sử dụng đất**

Tiền thuê đất trả trước cho các hợp đồng thuê đất có hiệu lực trước năm 2003 và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được ghi nhận là tài sản cố định vô hình theo quy định của Thông tư số 45/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành vào ngày 25 tháng 4 năm 2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

**3.6 Khấu hao và hao mòn**

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu dụng ước tính của mỗi tài sản như sau:

Nhà cửa và vật kiến trúc	3 - 30 năm
Máy móc thiết bị	3 - 20 năm
Phương tiện vận tải	6 - 10 năm
Thiết bị văn phòng	3 - 5 năm
Quyền sử dụng đất	32 - 50 năm
Phần mềm máy tính	3 - 4 năm

**3.7 Bất động sản đầu tư**

Bất động sản đầu tư được thể hiện theo nguyên giá bao gồm cả các chi phí giao dịch liên quan trừ đi giá trị khấu hao lũy kế. Đối với bất động sản đầu tư nắm giữ chờ tăng giá, Công ty không trích khấu hao mà xác định tổn thất do giảm giá trị.

Các khoản chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được hạch toán vào giá trị còn lại của bất động sản đầu tư khi Công ty có khả năng thu được các lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu của bất động sản đầu tư đó.

Khấu hao và hao mòn bất động sản đầu tư được trích theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các bất động sản như sau:

Nhà cửa và vật kiến trúc	25 năm
--------------------------	--------

Bất động sản đầu tư không còn được trình bày trong bảng cân đối kế toán sau khi đã bán hoặc sau khi bất động sản đầu tư đã không còn được sử dụng và xét thấy không thu được lợi ích kinh tế trong tương lai từ việc thanh lý bất động sản đầu tư đó. Chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của bất động sản đầu tư được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm thanh lý.

Việc chuyển từ bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho thành bất động sản đầu tư chỉ khi có sự thay đổi về mục đích sử dụng như trường hợp chủ sở hữu chấm dứt sử dụng tài sản đó và bắt đầu cho bên khác thuê hoạt động hoặc khi kết thúc giai đoạn xây dựng. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hay hàng tồn kho chỉ khi có sự thay đổi về mục đích sử dụng như các trường hợp chủ sở hữu bắt đầu sử dụng tài sản này hoặc bắt đầu triển khai cho mục đích bán. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho không làm thay đổi nguyên giá hay giá trị còn lại của bất động sản tại ngày chuyển đổi.



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)****3.8 Các khoản đầu tư***Đầu tư góp vào các đơn vị khác*

Đầu tư góp vào đơn vị khác được ghi nhận theo giá gốc.

*Dự phòng giảm giá trị các khoản đầu tư góp vốn*

Dự phòng cho việc giảm giá trị của các khoản đầu tư được lập khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy có sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Tăng hoặc giảm số dư dự phòng được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

**3.9 Chi phí trả trước**

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước của chi phí tương ứng với các lợi ích kinh tế được tạo ra từ các chi phí này.

Tiền thuê đất trả trước bao gồm số dư chưa phân bổ hết của khoản tiền thuê đất đã trả theo hợp đồng thuê đất ký với Ủy ban Nhân dân Tỉnh Lâm Đồng số 69/HDTD vào ngày 24 tháng 9 năm 1999 trong thời hạn 30 năm. Theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định, khoản tiền thuê đất trả trước nói trên được ghi nhận như chi phí trả trước dài hạn và được phân bổ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong thời gian còn lại của hợp đồng thuê.

**3.10 Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Công ty và được hạch toán như chi phí trong năm khi phát sinh.

Chi phí đi vay được hạch toán như chi phí phát sinh trong năm ngoại trừ các khoản được vốn hóa như theo nội dung của đoạn tiếp theo.

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua sắm, xây dựng hoặc hình thành một tài sản cụ thể cần có một thời gian đủ dài để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc để bán được vốn hóa vào nguyên giá của tài sản đó.

**3.11 Các khoản phải trả và trích trước**

Các khoản phải trả và trích trước được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được không phụ thuộc vào việc Công ty đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

**3.12 Quỹ phát triển khoa học và công nghệ**

Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được trích lập sau khi được đại hội đồng cổ đông phê duyệt theo Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam và được sử dụng cho đầu tư khoa học, công nghệ tại Việt Nam. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được trình bày như một khoản phải trả trên bảng cân đối kế toán.

Phần trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm. Hao mòn của tài sản cố định hình thành từ quỹ phát triển khoa học và công nghệ được ghi giảm vào số dư quỹ phát triển khoa học và công nghệ. Khi tài sản cố định hình thành từ quỹ phát triển khoa học và công nghệ được chuyển sang phục vụ mục đích sản xuất, kinh doanh, giá trị còn lại của tài sản được ghi giảm vào số dư quỹ phát triển khoa học và công nghệ và đồng thời được ghi nhận vào thu nhập khác trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Khi tài sản cố định hình thành từ quỹ phát triển khoa học và công nghệ được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản các tài sản trên (là phần chênh lệch giữa giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào quỹ phát triển khoa học và công nghệ.



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)****3.13 Các nghiệp vụ bằng ngoại tệ**

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty (VND) được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau.

- ▶ Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán; và
- ▶ Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch.

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày của bảng cân đối kế toán giữa niên độ theo nguyên tắc sau:

- ▶ Các khoản mục tiền tệ được phân loại là tài sản được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch; và
- ▶ Các khoản mục tiền tệ được phân loại là nợ phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

**3.14 Cổ phiếu quỹ**

Các công cụ vốn chủ sở hữu được Công ty mua lại (cổ phiếu quỹ) được ghi nhận theo nguyên giá và trừ vào vốn chủ sở hữu. Công ty không ghi nhận các khoản lãi (lỗ) khi mua, bán, phát hành hoặc hủy các công cụ vốn chủ sở hữu của mình.

**3.15 Phân chia lợi nhuận**

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp (không bao gồm lãi từ giao dịch mua giá rẻ) có thể được chia cho các cổ đông sau khi được đại hội đồng cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Công ty trích lập các quỹ dự phòng sau từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty theo đề nghị của Hội đồng Quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên.

*Quỹ đầu tư phát triển*

Quỹ này được trích lập nhằm phục vụ việc mở rộng hoạt động hoặc đầu tư chiều sâu của Công ty.

*Quỹ khen thưởng, phúc lợi*

Quỹ này được trích lập để khen thưởng, khuyến khích vật chất, đem lại lợi ích chung và nâng cao phúc lợi cho công nhân viên, và được trình bày như một khoản phải trả trên bảng cân đối kế toán.

**3.16 Lãi trên cổ phiếu**

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)****3.17 Ghi nhận doanh thu**

Doanh thu được ghi nhận khi Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của khoản tiền nhận được, không bao gồm các khoản chiết khấu, giảm giá và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

*Doanh thu bán hàng*

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi các rủi ro trọng yếu và các quyền sở hữu hàng hóa đã được chuyển sang người mua, thường là trùng với thời điểm chuyển giao hàng hóa.

*Tiền lãi*

Tiền lãi được ghi nhận khi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

*Cổ tức*

Cổ tức được ghi nhận khi quyền được nhận khoản thanh toán cổ tức của Công ty được xác lập.

*Tiền cho thuê*

Thu nhập từ tiền cho thuê tài sản theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê.

**3.18 Thuế***Thuế thu nhập hiện hành*

Tài sản thuế thu nhập và thuế thu nhập phải nộp cho kỳ hiện hành và các kỳ trước được xác định bằng giá trị dự kiến được thu hồi từ hoặc phải nộp cho cơ quan thuế, sử dụng các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải nộp khi Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

*Thuế thu nhập hoãn lại*

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của các khoản mục này trong báo cáo tài chính.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các năm sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này.



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)****3.18 Thuế (tiếp theo)***Thuế thu nhập hoãn lại (tiếp theo)*

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho kỳ kế toán năm khi tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả khi Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế cùng một đơn vị chịu thuế.

**3.19 Thông tin bộ phận**

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt được của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Hoạt động sản xuất đồng được; mua bán thuốc, dược liệu, thiết bị y tế trong lãnh thổ Việt Nam chủ yếu tạo ra doanh thu và lợi nhuận cho Công ty, trong khi các khoản doanh thu khác chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng doanh thu của Công ty.

Đồng thời, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu được thực hiện trong lãnh thổ Việt Nam. Vì vậy, rủi ro và tỷ suất sinh lời của Công ty không bị tác động bởi những khác biệt về hàng hóa và dịch vụ mà Công ty cung cấp hoặc do Công ty hoạt động tại nhiều khu vực địa lý khác nhau. Do đó, Ban Tổng Giám đốc Công ty nhận định rằng Công ty chỉ có một bộ phận kinh doanh duy nhất là sản xuất đồng được; mua bán thuốc, dược liệu, thiết bị y tế và một bộ phận theo khu vực địa lý. Theo đó, thông tin theo bộ phận không được trình bày.

**3.20 Các bên liên quan**

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc cá nhân, bao gồm các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan.



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 4. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	245.212.000	859.605.000
Tiền gửi ngân hàng	10.037.950.369	9.526.321.449
Các khoản tương đương tiền (*)	18.000.000.000	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>28.283.162.369</b>	<b>10.385.926.449</b>

(\*) Các khoản tương đương tiền thể hiện khoản tiền gửi tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng có thời hạn gốc ba tháng và hưởng lãi suất 5%/năm. Khoản tiền gửi này đã được thế chấp cho các khoản vay ngắn hạn như được trình bày tại *Thuyết minh số 18*.

## 5. PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Bà Nguyễn Thị Ánh Phượng	7.866.000.000	-
Công ty TNHH Indico	6.501.409.150	-
Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng	4.541.735.519	4.682.943.468
Trung tâm Y tế Di Linh	3.955.898.700	5.086.339.325
Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng II	3.612.691.348	3.672.965.642
Khác	26.815.214.129	24.645.884.857
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>53.292.948.846</b>	<b>38.088.133.292</b>

## 6. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng Ánh Bảo Đạt	420.090.000	-
Công ty TNHH Đặng Hoàng Minh	193.133.000	-
Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kỹ thuật và Công nghệ Phương Nam	-	4.014.000.000
Công ty TNHH Acsohba	-	961.293.440
Khác	345.284.190	2.585.224.973
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>958.507.190</b>	<b>7.560.518.413</b>

## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 7. PHẢI THU NGẮN HẠN KHÁC

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Thuế GTGT chưa khấu trừ	628.528.669	1.798.276.713
Thuế thu nhập cá nhân	63.165.749	647.202.733
Khác	282.284.404	12.900.000
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>973.978.822</b>	<b>2.458.379.446</b>

## 8. HÀNG TỒN KHO

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Thành phẩm	37.123.276.551	43.581.505.824
Hàng hóa	34.896.486.036	42.488.980.913
Nguyên liệu, vật liệu	18.765.650.611	20.401.920.176
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	3.106.703.259	3.857.890.422
Hàng mua đang đi đường	313.749.535	1.465.414.366
Công cụ, dụng cụ	282.911.518	389.605.134
Hàng gửi đi bán	131.858.790	42.721.820
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>94.620.636.300</b>	<b>112.228.038.655</b>

## 9. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Ngắn hạn</b>		
Công cụ, dụng cụ	225.537.152	495.411.775
Chi phí thuê mặt bằng	-	1.190.169.053
Khác	374.450.799	223.161.661
	<b>599.987.951</b>	<b>1.908.742.489</b>
<b>Dài hạn</b>		
Công cụ, dụng cụ	3.018.785.476	2.651.370.624
Chi phí thuê	2.412.896.038	2.238.593.762
Chuyển giao công nghệ	2.257.030.489	216.666.670
Chi phí bảo trì và sửa chữa	1.474.896.167	2.078.641.689
Chi phí đầu tư ban đầu nhà máy Phú Hội	616.044.859	839.210.473
Khác	454.111.946	125.063.526
	<b>10.233.764.975</b>	<b>8.149.546.744</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>10.833.752.926</b>	<b>10.058.289.233</b>



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 10. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Nhà cửa và vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Tổng cộng
<b>Nguyên giá:</b>					
Số đầu năm	62.746.425.279	71.318.409.825	13.387.601.483	502.851.164	147.955.287.751
Mua mới trong năm	1.134.797.597	21.327.849.859	-	-	22.462.647.456
Thanh lý trong năm	(1.084.598.815)	-	-	-	(1.084.598.815)
Xóa sổ	(684.493.135)	(424.440.697)	-	(64.867.209)	(1.173.801.041)
Số cuối năm	62.112.130.926	92.221.818.987	13.387.601.483	437.983.955	168.159.535.351
<b>Trong đó:</b>					
Đã khấu hao hết	6.468.075.296	19.469.000.136	1.951.279.119	206.818.500	28.095.173.051
<b>Giá trị khấu hao lũy kế:</b>					
Số đầu năm	(21.096.963.159)	(40.244.229.499)	(6.138.815.809)	(308.899.371)	(67.788.907.838)
Khấu hao trong năm	(3.773.613.913)	(6.704.474.601)	(1.295.723.820)	(46.233.084)	(11.820.045.418)
Thanh lý trong năm	1.003.851.947	-	-	-	1.003.851.947
Xóa sổ	684.493.135	424.440.697	-	64.867.209	1.173.801.041
Số cuối năm	(23.182.231.990)	(46.524.263.403)	(7.434.539.629)	(290.265.246)	(77.431.300.268)
<b>Giá trị còn lại:</b>					
Số đầu năm	41.649.462.120	31.074.180.326	7.248.785.674	193.951.793	80.166.379.913
Số cuối năm	38.929.898.936	45.697.555.584	5.953.061.854	147.718.709	90.728.235.083
<b>Trong đó:</b>					
Tài sản sử dụng để thế chấp (Thuyết minh số 19)	4.574.057.985	12.388.348.623	4.266.211.850	-	21.228.618.458

Như được trình bày trong Thuyết minh số 18, Công ty đã thế chấp nhà cửa và vật kiến trúc, máy móc thiết bị, và phương tiện vận tải để đảm bảo cho các khoản vay ngân hàng.

## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 11. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VÔ HÌNH

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Tổng cộng
<b>Nguyên giá:</b>			
Số đầu năm	4.487.733.920	1.355.000.800	5.842.734.720
Mua mới trong năm	-	449.000.000	449.000.000
Phân loại từ bất động sản đầu tư sang	1.578.569.000	-	1.578.569.000
Thanh lý trong năm	(1.781.018.920)	-	(1.781.018.920)
Xóa sổ	-	(139.730.800)	(139.730.800)
Số cuối năm	4.285.284.000	1.664.270.000	5.949.554.000
<b>Trong đó:</b>			
Đã hao mòn hết	153.763.777	255.900.000	409.663.777
<b>Giá trị hao mòn lũy kế:</b>			
Số đầu năm	(387.980.785)	(692.769.800)	(1.080.750.585)
Hao mòn trong năm	(66.721.488)	(198.110.111)	(264.831.599)
Phân loại từ bất động sản đầu tư sang	(553.173.648)	-	(553.173.648)
Thanh lý trong năm	69.521.270	-	69.521.270
Xóa sổ	-	139.730.800	139.730.800
Số cuối năm	(938.354.651)	(751.149.111)	(1.689.503.762)
<b>Giá trị còn lại:</b>			
Số đầu năm	4.099.753.135	662.231.000	4.761.984.135
Số cuối năm	3.346.929.349	913.120.889	4.260.050.238



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 12. BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ

	VND		
	Quyền sử dụng đất	Nhà cửa và vật kiến trúc	Tổng cộng
<b>Nguyên giá:</b>			
Số đầu năm	1.578.569.000	1.124.909.177	2.703.478.177
Phân loại sang tài sản cố định vô hình	(1.578.569.000)	-	(1.578.569.000)
Số cuối năm	-	1.124.909.177	1.124.909.177
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết	153.763.777	-	153.763.777
<b>Giá trị khấu hao lũy kế:</b>			
Số đầu năm	(508.648.488)	(584.523.403)	(1.093.171.891)
Hao mòn trong năm	(44.525.160)	(44.996.364)	(89.521.524)
Phân loại sang tài sản cố định vô hình	553.173.648	-	553.173.648
Số cuối năm	-	(629.519.767)	(629.519.767)
<b>Giá trị còn lại:</b>			
Số đầu năm	1.069.920.512	540.385.774	1.610.306.286
Số cuối năm	-	495.389.410	495.389.410
<i>Trong đó</i>			
Tài sản sử dụng để thế chấp (Thuyết minh số 19)	-	495.389.410	495.389.410
Như được trình bày trong <i>Thuyết minh số 18</i> , Công ty đã thế chấp nhà cửa và vật kiến trúc để đảm bảo cho các khoản vay ngân hàng.			
Các khoản doanh thu và chi phí hoạt động liên quan đến bất động sản đầu tư được trình bày như sau:			
		VND	
		<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
Thu nhập cho thuê bất động sản đầu tư		640.391.337	632.954.541
Chi phí hoạt động kinh doanh trực tiếp của các bất động sản đầu tư tạo thu nhập cho thuê trong năm		85.811.094	89.521.524

Giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư chưa được đánh giá và xác định một cách chính thức tại ngày 31 tháng 12 năm 2019. Tuy nhiên, dựa trên tình hình cho thuê thực tế và giá trị thị trường, Ban Tổng Giám đốc Công ty tin tưởng rằng giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư lớn hơn giá trị còn lại trên sổ sách tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 13. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Traphaco	5.262.353.964	7.153.473.814
Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Y tế Domesco - Chi nhánh Tây Nguyên	4.497.192.782	14.154.589.498
Khác	50.096.574.466	80.553.646.144
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>59.856.121.212</b>	<b>101.861.709.456</b>

## 14. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Gspoon Limited Company	1.116.297.170	-
Công ty TNHH Dược phẩm Thành Đạt	375.859.159	375.859.159
Khác	111.611.135	554.552.942
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.603.767.464</b>	<b>930.412.101</b>

## 15. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	VND			
	Số đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Số cuối năm
Thuế thu nhập doanh nghiệp	(169.164.193)	3.972.162.768	-	3.802.998.575
Thuế giá trị gia tăng	626.547.244	9.570.086.739	(7.314.161.020)	2.882.472.963
Thuế thu nhập cá nhân	595.644.024	3.044.331.836	(2.901.666.062)	738.309.798
Thuế khác	-	318.801.507	(314.327.570)	4.473.937
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.053.027.075</b>	<b>16.905.382.850</b>	<b>(10.530.154.652)</b>	<b>7.428.255.273</b>
<i>Trong đó:</i>				
Phải thu	169.164.193			-
Phải nộp	1.222.191.268			7.428.255.273

## 16. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Lương tháng 13	4.100.000.000	-
Chi phí mua máy móc và thiết bị	3.224.363.620	-
Chi phí bán hàng	1.420.725.873	314.019.387
Khác	636.283.390	420.426.289
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>9.381.372.883</b>	<b>734.445.676</b>





## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 17. PHẢI TRẢ KHÁC

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Ngắn hạn</b>		
Kinh phí công đoàn	280.563.560	306.297.227
Trung tâm Khuyến công Tỉnh Lâm Đồng	225.000.000	305.000.000
Cổ tức phải trả	89.663.784	89.663.784
Khác	656.771.706	390.943.914
	<u>1.251.999.050</u>	<u>1.091.904.925</u>
<b>Dài hạn</b>		
Nhận ký quỹ, ký cược	550.000.000	207.000.000
Trung tâm Khuyến công Tỉnh Lâm Đồng	350.000.000	575.000.000
Khác	1.223.230.000	1.223.230.000
	<u>2.123.230.000</u>	<u>2.005.230.000</u>
<b>TỔNG CỘNG</b>	<u><b>3.375.229.050</b></u>	<u><b>3.097.134.925</b></u>

## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 18. CÁC KHOẢN VAY

	Số đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Số cuối năm
	VND			
<b>Ngắn hạn</b>				
Vay ngân hàng (Thuyết minh số 19.1)	49.209.582.927	168.084.700.718	(162.497.960.259)	54.796.323.386
Vay từ bên liên quan (Thuyết minh số 19.2)	-	30.000.000.000	-	30.000.000.000
Vay dài hạn ngân hàng đến hạn trả (Thuyết minh số 19.3)	5.784.706.018	5.269.708.163	(6.671.451.829)	4.382.962.352
Vay từ một tổ chức khác đến hạn trả (Thuyết minh số 19.4)	1.500.000.000	1.500.000.000	(1.500.000.000)	1.500.000.000
	<u>56.494.288.945</u>	<u>204.854.408.881</u>	<u>(170.669.412.088)</u>	<u>90.679.285.738</u>
<b>Dài hạn</b>				
Vay ngân hàng (Thuyết minh số 19.3)	7.998.024.750	7.252.095.805	(5.269.708.163)	9.980.412.392
Vay từ tổ chức khác (Thuyết minh số 19.4)	1.500.000.000	-	(1.500.000.000)	-
	<u>9.498.024.750</u>	<u>7.252.095.805</u>	<u>(6.769.708.163)</u>	<u>9.980.412.392</u>
<b>TỔNG CỘNG</b>	<u><b>65.992.313.695</b></u>	<u><b>212.106.504.686</b></u>	<u><b>(177.439.120.251)</b></u>	<u><b>100.659.698.130</b></u>

## 18.1 Vay ngân hàng ngắn hạn

	Số cuối năm	Ngày đáo hạn	Lãi suất	Mục đích	Hình thức đảm bảo
	VND				
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng	54.796.323.386	Từ ngày 28 tháng 2 năm 2020 đến ngày 23 tháng 10 năm 2020	6,5 %/năm	Bổ sung vốn lưu động	Nhà cửa và vật kiến trúc, máy móc thiết bị (Thuyết minh số 10, 12) và hợp đồng tiền gửi kỳ hạn ba tháng (Thuyết minh số 4)





B09-DN

## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 18. CÁC KHOẢN VAY (tiếp theo)

## 18.2 Vay ngắn hạn bên liên quan

Số cuối năm VND	Ngày đáo hạn	Lãi suất %/năm	Mục đích	Hình thức đảm bảo
30.000.000.000	Ngày 30 tháng 6 năm 2020	6,5	Bổ sung vốn lưu động	Tin chấp

## 18.3 Vay ngân hàng dài hạn

Số cuối năm VND	Ngày đáo hạn	Lãi suất %/năm	Mục đích	Hình thức đảm bảo
14.363.374.744	Từ ngày 20 tháng 1 năm 2020 đến ngày 23 tháng 7 năm 2024	9 - 9,5	Mua sắm máy móc, thiết bị cho nhà máy Phú Hội	Máy móc thiết bị tại nhà máy Phú Hội (Thuyết minh số 10)
9.980.412.392				
4.382.962.352				

Trong đó:

Vay dài hạn

Nợ dài hạn đến hạn trả

## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 18. CÁC KHOẢN VAY (tiếp theo)

## 18.4 Vay từ một tổ chức khác

Chi tiết các khoản vay từ tổ chức khác nhằm mục đích được trình bày như sau:

	Số cuối năm VND	Ngày đáo hạn	Lãi suất %/năm	Mục đích	Hình thức đảm bảo
Quý Đầu tư và Phát triển Tỉnh Lâm Đồng	1.500.000.000	Từ ngày 13 tháng 1 năm 2020 đến ngày 13 tháng 10 năm 2020	5,5	Mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất thuốc từ dược liệu	Máy móc thiết bị tại nhà máy Phú Hội (Thuyết minh số 10)
Trong đó:					
Nợ dài hạn đến hạn trả	1.500.000.000				
Vay dài hạn	-				

## 19. QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	4.322.028.863	5.371.764.337
Sử dụng quỹ	(926.086.646)	(1.049.735.474)
Số cuối năm	3.395.942.217	4.322.028.863



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 20. VỐN CHỦ SỞ HỮU

### 20.1 Tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu

	VND	
	Năm trước:	Năm nay
Số đầu năm	78.299.580.000	78.299.580.000
Lỗ thuần trong năm	(320.000)	(320.000)
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-
Số cuối năm	78.299.580.000	78.299.580.000
Số đầu năm	14.079.988.006	14.079.988.006
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-
Số cuối năm	14.079.988.006	14.079.988.006
Số đầu năm	107.005.239.499	84.799.302.150
Lỗ thuần trong năm	(20.011.937.349)	(7.579.945.856)
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	(2.194.000.000)	7.947.466.781
Số cuối năm	84.799.302.150	84.799.302.150

### 20.2 Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm và số cuối năm	78.299.580.000	78.299.580.000

## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 20. VỐN CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)

#### 20.3 Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Căn cứ danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 30/2020-LDP/VSD-ĐK tại ngày 15 tháng 1 năm 2020:

	Số cuối năm	
	Số tiền	% sở hữu
	VND	
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nguyễn Kim	40.047.480.000	51,15%
Bà Nguyễn Ánh Kim Trang	24.958.730.000	31,88%
Khác	13.293.370.000	16,97%
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>78.299.580.000</b>	<b>100,00%</b>

#### 20.4 Cổ phiếu

	Số lượng cổ phiếu	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Cổ phiếu đăng ký phát hành	7.829.958	7.829.958
Cổ phiếu đã phát hành		
Cổ phiếu phổ thông	7.829.958	7.829.958
Cổ phiếu quỹ		
Cổ phiếu phổ thông	(32)	(32)
Cổ phiếu đang lưu hành		
Cổ phiếu phổ thông	7.829.926	7.829.926

Cổ phiếu của Công ty đã được phát hành với mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu.

#### 20.5 Lãi (lỗ) trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận (lỗ) thuần sau thuế (VND)	7.947.466.781	(20.011.937.349)
Điều chỉnh giảm do trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	-	-
Lợi nhuận (lỗ) thuần phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (VND)	7.947.466.781	(20.011.937.349)
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (cổ phiếu)	7.829.926	7.829.926
Lãi (lỗ) cơ bản và lãi (lỗ) suy giảm (VND/cổ phiếu)	1.015	(2.556)

(\*) Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019, Công ty chưa có kế hoạch phân chia quỹ khen thưởng, phúc lợi. Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 80/2019/NQ-ĐHCĐ/LDP ngày 20 tháng 3 năm 2019, Công ty không phân chia quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

Không có cổ phiếu phổ thông suy giảm tiềm tàng trong năm và đến ngày lập báo cáo tài chính này.





## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 21. DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	VND	
	Năm nay	Năm trước
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>381.316.323.299</b>	<b>434.873.300.919</b>
<i>Trong đó:</i>		
<i>Doanh thu bán hàng hóa</i>	235.695.693.982	326.109.343.973
<i>Doanh thu bán thành phẩm</i>	144.980.237.980	108.131.002.405
<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	640.391.337	632.954.541
<b>Hàng bán bị trả lại</b>	<b>(1.652.617.189)</b>	<b>(3.021.909.588)</b>
<i>Trong đó:</i>		
<i>Doanh thu bán hàng hóa</i>	(959.632.004)	(876.210.881)
<i>Doanh thu bán thành phẩm</i>	(692.985.185)	(2.145.698.707)
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>379.663.706.110</b>	<b>431.851.391.331</b>
<i>Trong đó:</i>		
<i>Doanh thu bán hàng hóa</i>	234.736.061.978	325.233.133.092
<i>Doanh thu bán thành phẩm</i>	144.287.252.795	105.985.303.698
<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	640.391.337	632.954.541

## 22. GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Giá vốn hàng hóa	214.164.396.915	302.941.484.286
Giá vốn thành phẩm	88.618.482.315	71.883.830.821
Giá vốn dịch vụ cung cấp	460.449.549	89.521.524
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>303.243.328.779</b>	<b>374.914.836.631</b>

## 23. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	5.951.730.552	4.702.170.719
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	36.919.468	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>5.988.650.020</b>	<b>4.702.170.719</b>

## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 24. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	VND	
	Năm nay	Năm trước
<b>Chi phí bán hàng</b>		
Chi phí nhân công	31.345.181.194	25.185.460.279
Chi phí marketing và quảng cáo	14.404.396.287	12.315.546.449
Chi phí đi thuê	2.695.274.370	2.747.426.595
Chi phí vận chuyển, bốc vác hàng	1.920.801.608	4.129.982.671
Chi phí khác	10.286.055.256	9.701.228.710
	<u>60.651.708.715</u>	<u>54.079.644.704</u>
<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>		
Chi phí nhân công	12.196.952.098	11.609.973.897
Chi phí khác	6.049.195.124	7.223.351.489
	<u>18.246.147.222</u>	<u>18.833.325.386</u>
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>78.897.855.937</b>	<b>72.912.970.090</b>

## 25. THU NHẬP KHÁC

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Thu nhập từ thanh lý tài sản	19.860.813.842	-
Khác	113.715.985	617.607.578
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>19.974.529.827</b>	<b>617.607.578</b>

## 26. CHI PHÍ SẢN XUẤT, KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Hàng hóa bán trong năm	214.164.396.915	302.941.484.386
Chi phí nguyên vật liệu	93.478.535.850	84.357.795.355
Chi phí nhân công	64.490.788.394	57.058.744.239
Chi phí dịch vụ mua ngoài	21.362.616.376	16.520.436.011
Chi phí khấu hao và hao mòn	11.117.827.296	10.634.322.273
Chi phí khác	22.815.033.553	21.736.502.667
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>427.429.198.384</b>	<b>493.249.284.931</b>



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 27. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế "TNDN") với mức thuế suất 20% lợi nhuận chịu thuế.

Ngoài ra, đối với dự án Phú Hội, thuế suất thuế TNDN áp dụng là 20%, Công ty được miễn thuế TNDN cho các hoạt động kinh doanh trong bốn (4) năm tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế (năm 2015), và được giảm 50% thuế suất thuế TNDN được áp dụng trong chín (9) năm tiếp theo.

Các báo cáo thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với các loại nghiệp vụ khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

## 27.1 Chi phí thuế TNDN

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.972.162.768	-
Điều chỉnh thuế TNDN trích thiếu trong những năm trước	-	13.295.894
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>3.972.162.768</b>	<b>13.295.894</b>

Dưới đây là đối chiếu chi phí thuế TNDN và kết quả của lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

	VND			
	Năm nay			Năm trước
	Hoạt động khác	Hoạt động bất động sản	Tổng cộng	
<b>Tổng lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế</b>	<b>(7.941.184.293)</b>	<b>19.860.813.842</b>	<b>11.919.629.549</b>	<b>(19.998.641.455)</b>
Thuế TNDN theo thuế suất 20%	(1.588.236.859)	3.972.162.768	2.383.925.909	(3.999.728.291)
<i>Các khoản điều chỉnh:</i>				
Chi phí không được khấu trừ thuế	1.090.736.786	-	1.090.736.786	307.693.758
Cổ tức được chia	(50.400.000)	-	(50.400.000)	(61.500.000)
Lỗ thuế	547.900.073	-	547.900.073	3.753.534.533
Điều chỉnh thuế TNDN trích thiếu trong những năm trước	-	-	-	13.295.894
<b>Chi phí thuế TNDN</b>	<b>-</b>	<b>3.972.162.768</b>	<b>3.972.162.768</b>	<b>13.295.894</b>

## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 27. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (tiếp theo)

## 27.2 Thuế TNDN hiện hành

Thuế TNDN hiện hành phải trả được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế (lỗ tính thuế) của năm hiện tại. Thu nhập chịu thuế (lỗ tính thuế) của Công ty khác với thu nhập (lỗ) được báo cáo trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế (lỗ tính thuế) không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được khấu trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được khấu trừ cho mục đích tính thuế. Thuế TNDN hiện hành phải trả của Công ty được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

## 27.3 Lỗ chuyển sang từ năm trước

Công ty được phép chuyển các khoản lỗ tính thuế sang năm sau để bù trừ với lợi nhuận thu được trong vòng 5 năm kể từ sau năm phát sinh khoản lỗ đó. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, Công ty có các khoản lỗ lũy kế với tổng giá trị là 21.419.348.195 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2018: 18.679.847.832 VND) có thể sử dụng để bù trừ với lợi nhuận phát sinh trong tương lai. Chi tiết như sau:

Năm phát sinh	Có thể chuyển lỗ đến năm	Lỗ tính thuế	Lỗ tính thuế	
			Đã chuyển lỗ đến ngày 31 tháng 12 năm 2019	Chưa chuyển lỗ tại ngày 31 tháng 12 năm 2019
2018	2023	18.679.847.832 (*)	-	-
2019	2024	2.739.500.363 (**)	-	-
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>21.419.348.195</b>	<b>-</b>	<b>21.419.348.195</b>

(\*) Lỗ tính thuế theo biên bản quyết toán thuế cho năm 2018.

(\*\*) Lỗ tính thuế ước tính theo tờ khai thuế của Công ty chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán vào ngày báo cáo tài chính này.

Công ty chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho số lỗ thuế lũy kế tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 nêu trên do Công ty không thể dự tính được thu nhập chịu thuế trong tương lai tại thời điểm này.

## 28. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Những giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong năm nay và năm trước bao gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	VND	
			Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nguyễn Kim	Cổ đông lớn	Vay Lãi vay	30.000.000.000 1.029.313.436	- -



## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 28. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

Tại ngày kết thúc kỳ kết toán năm, số dư các khoản phải trả với các bên liên quan như sau:

VND				
Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Vay ngắn hạn (Thuyết minh số 19.2)</b>				
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nguyễn Kim	Cổ đông lớn	Vay ngắn hạn	30.000.000.000	-

Thu nhập của các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc trong năm như sau:

VND		
	Năm nay	Năm trước
Lương và thưởng	5.051.500.000	3.495.046.000

## 29. THUÊ HOẠT ĐỘNG

## 29.1 Thuê hoạt động

Công ty hiện đang thuê mặt bằng theo các hợp đồng thuê hoạt động. Vào ngày kết thúc kỳ kết toán năm, các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả trong tương lai theo các hợp đồng thuê hoạt động được trình bày như sau:

VND		
	Số cuối năm	Số đầu năm
Dưới 1 năm	1.214.858.400	1.021.886.818
Từ 1 đến 5 năm	2.081.927.600	2.021.940.000
Trên 5 năm	867.000.000	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>4.163.786.000</b>	<b>3.043.826.818</b>

## 29.2 Cho thuê hoạt động

Công ty hiện đang cho thuê mặt bằng theo các hợp đồng thuê hoạt động. Vào ngày kết thúc kỳ kết toán năm, các khoản tiền cho thuê tối thiểu trong tương lai theo hợp đồng cho thuê hoạt động được trình bày như sau:

VND		
	Số cuối năm	Số đầu năm
Dưới 1 năm	2.116.464.000	532.276.364
Từ 1 đến 5 năm	8.343.300.000	372.000.000
Trên 5 năm	3.300.000.000	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>13.759.764.000</b>	<b>904.276.364</b>

## Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

B09-DN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 30. CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngoại tệ - Đô la Mỹ (USD)	1.250,55	952,32

## 31. SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN NĂM

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính của Công ty.

  
 Trần Thị Hiền  
 Người lập

  
 Trương Thị Ngọc Hiền  
 Kế toán trưởng

  
 Lê Thiết Bảo  
 Tổng Giám đốc



Ngày 25 tháng 2 năm 2020

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019

Đà Lạt, ngày 24 tháng 03 năm 2020

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG LADOPHAR  
TỔNG GIÁM ĐỐC



*Lê Chiết Bảo*

"*Ladophar thấu hiểu hơn ai hết sức khỏe là một trong những giá trị, là tài sản đáng quý nhất trong mỗi con người. Chính vì vậy trong tương lai, Ladophar sẽ phát huy hơn nữa những tiềm năng lợi thế sẵn có, mở rộng các dự án trồng dược liệu; đồng thời nghiên cứu và phát triển thêm nhiều dòng sản phẩm mới từ thảo dược thiên nhiên Việt Nam, cung cấp cho thị trường trong và ngoài nước các sản phẩm từ dược liệu có giá trị cao, giúp phòng ngừa, bảo vệ và nâng cao sức khỏe con người.. Đây cũng là cách để chúng tôi thực hiện khát vọng biến những tiềm năng dược liệu của địa phương thành những sản phẩm chăm sóc sức khỏe, nâng tầm thương hiệu dược liệu Đà Lạt - Lâm Đồng vươn ra thế giới"*



**LADOPHAR**

*Dalat-Since 1982*